Phụ lục I

TRƯỜNG TH&THCS ĐIỀN XÁ
TỔ : THCS XÃ HỘI

CỘNGHÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN
MÔN NGỮ VĂN LỚP 7
Năm học 2025 - 2026

(THỰC HIỆN THỐNG NHẤT TỪ TIẾT 37 ĐẾN TIẾT 140)

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 2; **Số học sinh**: 66 ; **Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có)**

2. Tình hình đội ngũ: **Số giáo viên**: 2 ; **Trình độ đào tạo**: Đại học : 2

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp: Tốt : 2; Khá: 0

3. Thiết bị dạy học

STT		Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1		Máy chiếu Máy tính cá nhân	01 cái /lớp	Từ bài 1 đến bài 10	Gv tự chuẩn bị
2	Tranh ảnh	Theo bài học	Từ bài 1 đến bài 10	Theo đồ dùng được trang bị	Giáo viên mượn với nhân viên thiết bị

1. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập *(Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)*

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Thư viện	01	Tổ chức các tiết học đọc sách.	
2	Phòng thực hành Tin học	01	Nơi GV và HS tra cứu, tìm kiếm những thông tin cần thiết phục vụ cho việc dạy và học môn Ngữ văn.	

II. Kế hoạch dạy học[2]

1. Phân phối chương trình

STT	**Bài học/ Bài KT, ĐG định kì**	**Tên tiết học**	**Số tiết**	**Yêu cầu cần đạt**	**Tích hợp năng lực số**
	Bài mở đầu		2	*** Mục tiêu bài mở đầu** **1. Về năng lực** *** Năng lực đặc thù:** - Tìm hiểu, hệ thống các nội dung chínhcủa sách Ngữ văn 7 – Cánh diều (học đọc, học viết, học nói và nghe). - Tìm hiểu cấu trúc của sách Ngữ văn 7 – Cánh diều, cấu trúc các bài học và các nhiệm vụ cần thực hiện trong mỗi bài học. - Cách sử dụng Sổ tay hướng dẫn đọc, viết, nói và nghe; Bảng tra cứu từ ngữ trong sách. Góp phần phát triển các năng lực chung: tự học, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.	

				*** Năng lực chung:** - Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm và trình bày sản phẩm nhóm. - Phát triển khả năng tự chủ, tự học qua việc đọc và hoàn thiện phiếu học tập ở nhà. - Giải quyết vấn đề và tư duy sáng tạo trong việc chủ động tạo lập văn bản. **2. Về phẩm chất** - Chăm chỉ, trách nhiệm, tự giác, tích cực trong học tập và làm việc nhóm.	
	Bài 1: Truyện ngắn và tiểu thuyết (12 tiết)		**12**	*** Mục tiêu chung bài 1:** - Nêu được ấn tượng chung về các văn bản đọc hiểu; nhận biết được một số yếu tố hình thức (bối cảnh, nhân vật, ngôi kể và sự thay đổi ngôi kể, ngôn ngữ vùng miền,…) và nội dung (đề tài, chủ đề, ý nghĩa,…) của văn bản. - Nhận biết được từ ngữ địa phương, đặc sắc ngôn ngữ vùng miền trong các văn bản đã học. - Viết được bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử. - Biết trình bày ý kiến về một vấn đề trong đời sống. - Có tinh thần yêu nước, tự hào dân tộc và ý thức về trách nhiệm của công dân đối với đất nước; có tính yêu thương con người, biết chia sẻ, cảm thông với người khác và những cảnh ngộ éo le trong cuộc sống.	
		Đọc hiểu văn bản: *Người đàn ông cô*	3	**1. Về năng lực** **** Năng lực đặc thù*** - Nêu được ấn tượng chung về văn bản "Người đàn ông cô độc giữa rừng".	

		độc giữa rừng (Trích tiểu thuyết *Đất rừng phương Nam* - Đoàn Giỏi)		- Nhận biết được một số yếu tố hình thức (bối cảnh, nhân vật, ngôi kể và sự thay đổi ngôi kể, ngôn ngữ vùng miền, …) và nội dung (đề tài, chủ đề, ý nghĩa,…) của văn bản "Người đàn ông cô độc giữa rừng". - Nhận biết được từ ngữ địa phương, đặc sắc ngôn ngữ vùng miền trong các văn bản đã học được thể hiện trong văn bản "Người đàn ông cô độc giữa rừng". - Viết được đoạn văn khát quát giá trị nội dung và nghệ thuật của văn bản "Người đàn ông cô độc giữa rừng". **** Năng lực chung*** - Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm và trình bày sản phẩm nhóm. - Phát triển khả năng tự chủ, tự học qua việc đọc và hoàn thiện phiếu học tập ở nhà. - Giải quyết vấn đề và tư duy sáng tạo trong việc chủ động tạo lập văn bản. **2. Về phẩm chất:** Cảm thông, chia sẻ với người khác và những cảnh ngộ éo le trong cuộc sống(Giáo dục đạo đức, lối sống cho HS)	
		Đọc hiểu văn bản: *Buổi học cuối cùng* (*Chuyện kể của một em bé người An-dát* – An-phông-xơ-Đô-đê)	2	**1. Về năng lực** **** Năng lực đặc thù*** - Nêu được ấn tượng chung về văn bản "Buổi học cuối cùng" - Nhận biết được một số yếu tố hình thức (bối cảnh, nhân vật, ngôi kể và sự thay đổi ngôi kể, ngôn ngữ vùng miền, …) và nội dung (đề tài, chủ đề, ý nghĩa,…) của văn bản - Viết được đoạn văn khát quát giá trị nội dung và nghệ thuật của văn bản **** Năng lực chung*** - Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm và trình bày sản phẩm nhóm	

				- Phát triển khả năng tự chủ, tự học qua việc đọc và hoàn thiện phiếu học tập ở nhà - Giải quyết vấn đề và tư duy sáng tạo trong việc chủ động tạo lập văn bản **2. Về phẩm chất:** Có tình yêu với tiếng mẹ đẻ, tình yêu quê hương đất nước. Giáo dục đạo đức, lối sống cho HS: ý thức về trách nhiệm của công dân đối với đất nước	
		Thực hành Tiếng Việt: Từ địa phương	1	**1. Năng lực** **** Năng lực đặc thù*** - Hiểu được đặc điểm, tác dụng, cách sử dụng của ngôn ngữ các vùng miền khác nhau - Biết sử dụng ngôn ngữ các vùng miền đúng hoàn cảnh giao tiếp - Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm và trình bày sản phẩm nhóm. - Phát triển khả năng tự chủ, tự học qua việc đọc và hoàn thiện phiếu học tập ở nhà. - Giải quyết vấn đề và tư duy sáng tạo trong việc lĩnh hội kiến thức. **** Năng lực chung*** - Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm và trình bày sản phẩm nhóm - Phát triển khả năng tự chủ, tự học qua việc đọc và hoàn thiện phiếu học tập ở nhà - Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Chủ động trong việc thực hiện nhiệm vụ học tập **2. Phẩm chất** - Tự tin thể hiện quan điểm của bản thân. - Biết lắng nghe, hợp tác nhóm.	

		Thực hành đọc hiểu: *Dọc đường xứ Nghệ* (Trích tiểu thuyết *Búp sen xanh* – Sơn Tùng)	2	**1. Về năng lực:** **** Năng lực đặc thù*** - Nhận biết được một số yếu tố hình thức (bối cảnh, cốt truyện, nhân vật, từ ngữ địa phương..), nội dung (đề tài, chủ đề, ý nghĩa, thái độ người kể,...) được thể hiện trong văn bản *Dọc đường xứ Nghệ*. - Hiểu được cách thể hiện tư tưởng, tình cảm của tác giả được thể hiện qua văn bản và tác dụng, ý nghĩa của những chi tiết nghệ thuật tiêu biểu. - Phân tích được nhân vật, chi tiết, tình huống trong văn bản. - Viết được đoạn văn nêu cảm nhận về một nhân vật trong truyện. **** Năng lực chung*** - Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm và trình bày sản phẩm nhóm. - Phát triển khả năng tự chủ, tự học qua việc đọc và hoàn thiện phiếu học tập ở nhà. - Giải quyết vấn đề và tư duy sáng tạo trong việc chủ động tạo lập văn bản. **2. Về phẩm chất:** - Trân trọng, tự hào, kính yêu và biết ơn đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh. - Sống có trách nhiệm với quê hương, đất nước.	
		Viết: Viết bài văn kể lại một sự việc có thật liên quan đến nhân vật	2	**1. Năng lực** **** Năng lực đặc thù*** - Giới thiệu được đối tượng biểu cảm (con người hoặc sự việc) và nêu ấn tượng ban đầu về đối tượng đó. - Nêu được những đặc điểm nổi bật khiến người, sự việc đó để lại tình cảm, ấn tượng sâu đậm trong người viết (Đặc điểm nổi bật nào của con người về ngoại hình, tính cách… Sự việc đó diễn ra trong	

		hoặc sự kiện lịch sử.		không gian, thời gian nào? Những ai tham gia sự việc và học đã làm gì?) - Thể hiện được tình cảm, suy nghĩ đối với người hoặc sự việc được nói đến (yêu mến, kính trọng, biết ơn với người đó… xúc động, khó quên… đối với sự việc đó). - Biết cách sử dụng ngôn ngữ sinh động, giàu cảm xúc (Những biện pháp tu từ so sánh, ẩn dụ, nhân hóa, từ láy tượng hình, tượng thanh, câu cảm thán…) - Việt được bài văn biểu cảm về một con người hoặc sự việc. **** Năng lực chung*** - Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm và trình bày sản phẩm nhóm - Phát triển khả năng tự chủ, tự học qua việc đọc và hoàn thiện phiếu học tập ở nhà - Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Chủ động trong việc thực hiện nhiệm vụ học tập **2. Phẩm chất** - Yêu mến, quý trọng những người xung quanh. - Tự hào, trân trọng những sự việc đã diễn ra. - Bồi đắp thêm tình yêu gia đình, quê hương, đất nước. Giáo dục đạo đức, lối sống cho HS: Thể hiện lòng biết ơn, trântrọng đối với một nhân vật hoặc sự kiện lịch sử.	
		Nói và nghe: Trình bày ý kiến về một vấn đề trong đời sống	2	**1. Năng lực** **** Năng lực đặc thù*** - Nói được ý kiến của bản thân minh về một vấn đề trong đời sống. - Biết phát triển năng lực hợp tác khi trao đổi, thảo luận. - Biết cách nói và nghe phù hợp với vấn đề là nguyên nhân dẫn đến kết quả của một sự việc/ sự kiện. ** Năng lực chung:* - Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Chủ động, linh hoạt thực hiện các	

				nhiệm vụ học tập một cách hiệu quả. **2. Phẩm chất** - Tự tin thể hiện quan điểm của bản thân. - Biết lắng nghe, hợp tác nhóm. Giáo dục đạo đức, lối sống cho HS: Đưa ra ý kiến cá nhân về các vấn đề trong cuộc sống: lòng vị tha, biết ơn, dũng cảm.	
	Bài 2. Thơ bốn chữ, năm chữ (13 tiết)		**13**	*** Mục tiêu chung bài 2** - Nêu được ấn tượng chung về các văn bản đọc hiểu; - Nhận biết được đề tài, chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc. - Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản. - Nhận biết được một số yếu tố hình thức của thơ bốn chữ, năm chữ (số lượng dòng, chữ, vần, nhịp, từ ngữ và hình ảnh, biện pháp tu từ…). - Phân tích được một số biện pháp tu từ trong thơ. - Nêu được những trải nghiệm trong cuộc sống giúp bản thân hiểu thêm về nhân vật, sự việc trong tác phẩm văn học. - Nắm được quy trình và bước đầu viết được đoạn văn ghi lại cảm xúc sau khi đọc một bài thơ bốn chữ, năm chữ.	
		Đọc hiểu văn bản: *Mẹ* (Đỗ Trung Lai)	3	**1. Năng lực** **** Năng lực đặc thù:*** - Nhận biết được một số yếu tố hình thức của thơ bốn chữ (Số lượng, dòng, chữ, vần, nhịp, từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ...) và những tình cảm, cảm xúc của người con dành cho mẹ qua bài thơ. - Biết phân tích tác dụng của một số biện pháp tu từ trong thơ. **** Năng lực chung:*** - Tự chủ và tự học: Tự quyết định cách giải quyết vấn đề học tập, tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, giải quyết vấn đề học tập của bạn thân và các bạn.	

				- Giao tiếp và hợp tác: Tăng cường khả năng trình bày, diễn đạt ý kiến, ý tưởng trước lớp, tổ nhóm hoc tập, tương tác tích cực với các bạn trong tổ nhóm khi thực hiện nhiệm vụ học tập. **2. Phẩm chất** - Nhân ái: Yêu thương những người thân trong gia đình(Giáo dục đạo đức, lối sống cho HS)	
		Đọc hiểu văn bản: *Ông đồ* (Vũ Đình Liên)	2	**1. Năng lực** **** Năng lực đặc thù:*** - Nhận biết được một số yếu tố hình thức của thơ năm chữ (Số lượng, dòng, chữ, vần, nhịp, từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ...) và những tình cảm, cảm xúc của tác giả dành cho ông đồ thể hiện qua bài thơ. - Biết phân tích tác dụng của một số biện pháp tu từ (ẩn dụ, nhân hóa..) trong thơ. **** Năng lực chung:*** - Giao tiếp và hợp tác: Tăng cường khả năng trình bày, diễn đạt ý kiến, ý tưởng trước lớp, tổ nhóm hoc tập, tương tác tích cực với các bạn trong tổ nhóm khi thực hiện nhiệm vụ hợp tác. **2. Phẩm chất** - Trân trọng các giá trị văn hóa của dân tộc(Giáo dục đạo đức, lối sống cho HS)	
		Thực hành Tiếng Việt: Các biện pháp tu từ	2	**1. Năng lực** **** Năng lực đặc thù:*** - Nhận biết biện pháp tu từ trong bài thơ, đoạn thơ 4,5 chữ. - Phân tích được tác dụng của biện pháp tu từ. **** Năng lực chung*** - Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Chủ động trong việc thực hiện nhiệm vụ học tập **2. Phẩm chất**	

				- Chăm chỉ: Tích cực, chủ động thực hiện nhiệm vụ học tập.	
		Thực hành đọc hiểu: *Tiếng gà trưa* (Xuân Quỳnh)	2	**1. Năng lực:** **** Năng lực đặc thù:*** - Thực hành nhận biết được một số yếu tố hình thức của thơ năm chữ (Số lượng, dòng, chữ, vần, nhịp, từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ...) và những tình cảm, cảm xúc của người cháu về bà, về những kỉ niệm tuổi thơ sống bên bà. - Biết phân tích tác dụng của một số biện pháp tu từ trong thơ: Điệp ngữ, ẩn dụ... **** Năng lực chung:*** - Tự chủ và tự học: Tự quyết định cách giải quyết vấn đề học tập, tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, giải quyết vấn đề học tập của bản thân và các bạn. - Giao tiếp và hợp tác: Tăng cường khả năng trình bày, diễn đạt ý kiến, ý tưởng trước lớp, tổ nhóm hoc tập, tương tác tích cực với các bạn trong tổ nhóm khi thực hiện nhiệm vụ hợp. **2. Phẩm chất** - Nhân ái: Yêu thương những người thân trong gia đình.	
		Viết: - Tập làm thơ bốn chữ, năm chữ. - Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc sau khi đọc một bài thơ bốn chữ, năm chữ.	3	**1. Về năng lực**: **Năng lực đặc thù:* - Bước đầu làm được bài thơ bốn chữ năm chữ; ** Năng lực chung:* Giải quyết vấn đề và sáng tạo. **2. Về phẩm chất**: - Yêu thương những người thân trong gia đình.	

		Nói và nghe: Trao đổi về một vấn đề.	1	**1. Về năng lực**: **Năng lực đặc thù*: - Nắm được quy trình và bước đầu viết được đoạn văn ghi lại cảm xúc sau khi đọc một bài thơ bốn chữ, năm chữ. **Năng lực chung:* - Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Chủ động, linh hoạt thực hiện các nhiệm vụ học tập một cách hiệu quả. **2. Về phẩm chất**: - Chăm chỉ: Tích cực, chủ động trong việc thực hiện nhiệm vụ học tập.	
	Bài 3. Truyện khoa học viễn tưởng			*** Mục tiêu bài 3** - Nhận biết được một số yếu tố hình thức (Sự kiện, tình huống, cốt truyện, nhân vật, bối cảnh...) nội dung (đề tài, chủ đề, ý nghĩa) của truyện khoa học viễn tưởng. - Nhận biết và vận dụng được số từ, phó từ trong đọc, viết, nói và nghe. - Bước đầu làm được văn biểu cảm về con người hoặc sự việc - Biết thảo luận nhóm về một vấn đề còn gây tranh cãi - Tóm tắt được các ý chính do người khác trình bày. - Biết trao đổi một cách xây dựng, tôn trọng các ý kiến khác biệt. - Biết thảo luận trong nhóm về một vấn đề gây tranh cãi; xác định được những điểm thống nhất và khác biệt giữa các thành viên trong nhóm để tìm cách giải quyết.	

		Đọc hiểu văn bản: *Bạch tuộc* (Trích tiểu thuyết *Hai vạn dặm dưới đáy biển* – Giuyn Véc-nơ)	3	**1. Năng lực** **** Năng lực đặc thù:*** - Nhận biết được yếu tố hình thức (Sự kiện, tình huống, cốt truyện, nhân vật, bối cảnh... và đề tài của truyện khoa học viễn tưởng. ****Năng lực chung:*** - Giao tiếp và hợp tác: Tích cực chủ động trao đổi với các bạn nhiệm vụ học tập của tổ, nhóm, các vấn đề từ văn bản gợi ra. - Tự chủ và tự học: Tự giác đề ra mục tiêu, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của bản thân và hoàn thành kế hoạch đề ra. **2. Phẩm chất:** **Trách nhiệm**: Dũng cảm, yêu thiên nhiên, sáng tạo(Giáo dục đạo đức, lối sống cho HS) Lồng ghép GD QPAN: Giới thiệu được một số hoạt động và hình ảnh thực tế của các lực lượng thực thi pháp luật trên biển của Việt Nam (Hải quân, cảnh sát biển, kiểm ngư)	
		Đọc hiểu văn bản: *Chất làm gỉ*	***Đọc hiểu văn bản***: *Chất làm gỉ* (Rây-Brét-bơ-ry).	**1. Năng lực** **** Năng lực đặc thù:*** - Nhận biết được một số yếu tố hình thức (sự kiện, tình huống, cốt truyện, nhân vật, bối cảnh...) nội dung (đề tài, chủ đề, ý nghĩa) của truyện khoa học viễn tưởng. **** Năng lực chung:*** - Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Chủ động lên kế hoạch và thực hiện nhiệm vụ học tập một cách linh hoạt, sáng tạo. - Giao tiếp và hợp tác: Có ý thức phối hợp cùng bạn bè trong việc thực hiện các nhiệm vụ học tập. **2. Phẩm chất:** **- Nhân ái:** Trân trọng các ý tưởng sáng tạo khoa học, người đam mê sáng tạo khoa học.(Giáo dục đạo đức, lối sống cho HS)	

		Ôn tập giữa kì I	2	**1. Năng lực** *** Năng lực đặc thù:** - Đảm bảo yêu cầu cần đạt từ bài 1-3 (Truyện ngắn và tiểu thuyết Thơ bốn chữ, năm chữ. Truyện khoa học viễn tưởng) - Biết vận dụng các kĩ năng tổng hợp của ba phân môn: Văn học – Tiếng việt – Làm văn để làm bài với các mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng (kiến thức về văn bản Truyện ngắn và tiểu thuyết Thơ bốn chữ, năm chữ. Văn bản thông tin; kiến thức về câu, biện pháp tu từ, câu, đoạn văn. - Đọc và xác định đúng yêu cầu của đề. - Phân tích, cảm thụ văn học. - Đọc hiểu thơ, truyện. - Viết được bài văn hoàn chỉnh theo các bước phù hợp với đặc trưng kiểu bài. **** Năng lực chung:*** - Giải quyết vấn đề: HS vận dụng kiến thức, kĩ năng thực hiên nhiệm	

				vụ học tập hiệu quả. **2. Phẩm chất** - *Chăm chỉ*: Có ý thức ôn tập và làm bài tự giác, tích cực. - *Trách nhiệm*: Nghiêm túc, có tinh thần phê và tự phê, rút kinh nghiệm cho các bài KT sau. - *Trung thực*: Trung thực trong kiểm tra đánh giá.	
		Kiểm tra giữa kì 1		**1. Năng lực** *** Năng lực đặc thù:** - Đảm bảo yêu cầu cần đạt từ bài 1-3. - Biết vận dụng các kĩ năng tổng hợp của ba phân môn: Văn học – Tiếng việt – Làm văn để làm bài với các mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng. - Đọc và xác định đúng yêu cầu của đề. - Phân tích, cảm thụ văn học.	

				- Viết được bài văn hoàn chỉnh theo các bước. - Tự lập, tự tin, tự chủ. **** Năng lực chung:*** - Giải quyết vấn đề: HS vận dụng kiến thức, kĩ năng thực hiên nhiệm vụ học tập hiệu quả. **2. Phẩm chất** - *Chăm chỉ*: Có ý thức ôn tập và làm bài tự giác, tích cực. - *Trách nhiệm*: Nghiêm túc, có tinh thần phê và tự phê, rút kinh nghiệm cho các bài KT sau. - *Trung thực*: Trung thực trong kiểm tra đánh giá. .	
		Thực hành Tiếng Việt: Số từ, phó từ	1	1. Về năng lực: * Năng lực đặc thù: - Nhận biết được số từ, phó từ trong đọc, viết, nói, nghe. - Hiểu được ý nghĩa của số từ dựa vào vị trí của nó với danh từ; và các ý nghĩa của phó từ. - - Rèn luyện được kĩ năng nói, viết, đặt câu có sử dụng số từ đơn, phó từ . *Năng lực chung: - Tự chủ và tự học: Tự giác, chủ động thực hiện nhiệm vụ học tập. 2. Về phẩm chất: - Chăm chỉ: HS có ý thức vận dụng bài học vào các tình huống, hoàn cảnh thực tế đời sống của bản thân. - Trách nhiệm: Làm chủ được bản thân trong quá trình học tập, có ý thức vận dụng kiến thức vào giao tiếp và tạo lập văn bản.	
		Thực hành đọc	2	1. Năng lực: *Năng lực đặc thù:	

		hiểu: *Nhật trình Sol 6* (Trích tiểu thuyết *Người về từ sao hỏa* – En-đi Uya)		Học sinh biết vận dụng kĩ năng đọc hiểu văn bản truyện khoa học viễn tưởng để nhận biết một số yếu tố hình thức, nội dung của văn bản "Nhật trình sol 6" nhằm khắc sâu thêm hiểu biết, nhận thức về truyện khoa học viễn tưởng.. - Trình bày được suy nghĩ, cảm nhận của cá nhân về tiểu thuyết khoa học viễn tưởng. - Hợp tác khi trao đổi, thảo luận về nội dung, nghệ thuật. - Phân tích, so sánh được đặc điểm nghệ thuật của VB với các VB có cùng chủ đề **** Năng lực chung:*** Học sinh chủ động, tự giác thực hiện nhiệm vụ học tập **2. Phẩm chất:** - Trân trọng những thành tựu trong khoa học kĩ thuật của con người. - Luôn lạc quan trong mọi hoàn cảnh.	
		Viết: Viết bài văn biểu cảm về con người hoặc sự việc.	2	**1. Năng lực.** **** Năng lực đặc thù:*** - Nắm được quy trình viết bài văn biểu cảm về con người hoặc sực việc. - Bước đầu làm được văn biểu cảm về con người hoặc sự việc. **** Năng lực chung:*** - Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Xử lí linh hoạt, sáng tạo khi thực hiện nhiệm vụ học tập. **2. Phẩm chất** **-Trách nhiệm**: Có ý thức trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ học tập mà tổ nhóm giao cho.	

		Nói và nghe: Thảo luận nhóm về một vấn đề.	2	**1. Năng lực** **** Năng lực đặc thù:*** - HS mạnh dạn trình bày ý kiến trong tổ nhóm học tập về một vấn đề đời sống mà mình quan tâm. - Biết lắng nghe tôn trọng và tóm tắt được các ý chính do người khác trình bày. - HS biết trao đổi một cách xây dựng, tôn trọng các ý kiến khác biệt. **** Năng lực chung:*** - Giao tiếp và hợp tác: Mạnh dạn, tự tin trong quá trình trao đổi vấn đề với bạn, có thái độ tôn trọng người đối thoại. **2. Phẩm chất** - Tự tin thể hiện bản thân. - Biết lắng nghe.	
		Trả bài kiểm tra giữa kì 1	1	**1. Năng lực:** **** Năng lực đặc thù*** - Củng cố kiến thức và kĩ năng viết bài văn cho học sinh - Qua giờ trả bài củng cố kiến thức về các tác phẩm thơ, truyện, Kiến thức tiếng việt tự rút ra được những ưu nhược điểm của bài viết để tìm cách phát huy, khắc phục. **** Năng lực chung:*** - Năng lực tự chủ và tự học: Tìm kiếm thông tin, đọc sách giáo khoa. - Năng lực giao tiếp và hợp tác: + Thảo luận nhóm để thực hiện phiếu học tập, hợp tác giải quyết vấn đề để tìm hiểu về bài học. - Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Năng lực trình bày và trao đổi thông tin trước lớp. **2. Phẩm chất:** - Trách nhiệm: nghiêm túc học tập.	

				- Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống. - Trung thực: Tôn trọng lẽ phải, khách quan, công bằng trong nhận thức ứng xử, đấu tranh với các hành vi thiếu trung thực.	
	BÀI 4 Nghị luận văn học			*** Mục tiêu chung bài 4:** - Ôn luyện, củng cố khắc sâu những hiểu biết về văn bản nghị luận. - Nâng cao năng lực đọc hiểu văn bản nghị luận văn học: + Ôn luyện kĩ năng nhận biết được đặc điểm hình thức và nội dung của văn bản nghị luận văn học. + Chỉ ra được mối quan hệ của đặc điểm văn bản nghị luận và mục đích của bài văn nghị luận. - Viết, nói- nghe được bài văn phân tích đặc điểm nhân vật văn học. - Vân dụng kiến thức, kĩ năng mở rộng thành phần chính của câu bằng cụm chủ vị vào đọc hiểu; nói- nghe và viết hiệu quả.	
		Đọc hiểu văn bản: Thiên nhiên và con người trong truyện *Đất rừng phương Nam* (Bùi Hồng)	2	**1. Năng lực** **** Năng lực đặc thù:*** - Qua ôn luyện học sinh được phát triển nâng cao năng lực ngôn ngữ, năng lực văn học - Ôn luyện. củng cố khắc sâu những hiểu biết về văn bản nghị luận. - Thành thạo kĩ năng đọc hiểu văn bản nghị luận văn học. + Nhận biết được đặc điểm của văn bản nghị luận văn học về tác phẩm truyện. + Nhận diện được ý kiến, lí lẽ, bằng chứng trong văn bản nghị luận và mối quan hệ của ý kiến, lí lẽ, bằng chứng. + Chỉ ra được mối quan hệ của đặc điểm và mục đích của văn bản. - Nâng cao năng lực vận dụng: + Rút ra bài học cho bản thân từ văn bản. + Thể hiện được thái độ đồng tình và không đồng tình với các vấn đề	

				được đặt ra trong văn bản. **** Năng lực chung*** - *Tự chủ và tự học*: Chủ động đề ra kế hoạch học tập của cá nhân và thực hiện nhiệm vụ học tập. - *Giải quyết vấn đề và sáng tạo*: Linh hoạt, sáng tạo thực hiện các nhiệm vụ học tập hiệu quả. **2. Phẩm chất** - *Trách nhiệm*: Nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ học tập được giao - *Chăm chỉ*: Tích cực trong việc thực hiện nhiệm vụ học tập cá nhân, nhóm.	
		Đọc hiểu văn bản: Vẻ đẹp của bài thơ *Tiếng gà trưa* (Đinh Trọng Lạc).	2	**1. Năng lực** **** Năng lực đặc thù:*** - Học sinh ôn luyện, cũng cố và nâng cao mở rộng kiến thức về văn bản nghị luận văn học về tác phẩm thơ. - Rèn và phát triển năng lực đọc hiểu văn bản nghị luận văn học về tác phẩm thơ: + Thành thạo kĩ năng nhận diện hình thức của các văn bản nghị luận văn học về tác phẩm thơ; + Thấy được mối quan hệ giữa đặc điểm và mục đích của bài nghị luận qua văn bản nghị luận về tác phẩm thơ. - Tích cực chủ động tìm hiểu đặc điểm về hình thức, nội dung của văn bản nghị luận - Nêu được những trải nghiệm trong cuộc sống giúp bản thân hiểu hơn các ý tưởng, vấn đề đặt ra trong văn bản. - Củng cố nâng cao kĩ năng viết đoạn văn nghị luận về đoạn thơ, tác phẩm thơ. - Rèn kĩ năng đưa dẫn dẫn chứng vào bài nghị luận văn học về tác phẩm thơ	

				**** Năng lực chung*** *Giải quyết vấn đề và sáng tạo*: Chủ động đề ra kế hoạch học tập và thực hiện hiệu quả *Tự chủ và tự học:* Học sinh tự giác tích cực học tập, hoàn thành tốt các nhiệm vụ học tập của cá nhân, tổ nhóm. **2. Phẩm chất:** Có ý thức khám phá, tìm hiểu vẻ đẹp của văn bản nghị luận văn học.	
		Thực hành Tiếng Việt: Mở rộng thành phần chính của câu	2	**1. Về năng lực** **** Năng lực đặc thù:*** Ôn luyện nâng cao năng lực ngôn ngữ - Học sinh ôn luyện củng cố kiến thức về cách mở rộng chủ ngữ, vị ngữ bằng cụm chủ vị. - Thành thạo việc thực hiện mở rộng thành phần chính của câu bằng cụm chủ vị trong nói viết. - Khắc sâu hiểu biết về mở rộng thành phần chính của câu bằng cụm chủ vị. + Dùng cụm chủ vị bổ sung cho từ làm chủ ngữ, vị ngữ + Dùng cụm chủ vị trực tiếp cấu tạo chủ ngữ, vị ngữ **** Năng lực chung:*** - *Giải quyết vấn đề và sáng tạo*: Học sinh sáng tạo,linh hoạt trong sử dụng cụm chủ vị để mở rộng thành phần chính của câu. **2. Về phẩm chất:** - *Trách nhiệm* : HS có ý thức hoàn thành nhiệm vụ học tập cá nhân và của tổ nhóm học tập, trách nhiệm trong việc sử dụng ngôn ngữ hiệu quả trong quá trình giao tiếp.	
		Thực hành đọc hiểu: Sức hấp dẫn	2	**1. Năng lực** **** Năng lực đặc thù:*** Ôn luyện nâng cao năng lực văn học và ngôn ngữ - Ôn tập, củng cố nâng cao kĩ năng thực hành đọc hiểu văn bản nghị	

		của tác phẩm *Hai vạn dặm dưới đáy biển* (Lê Phương Liên).		luận văn học về tác phẩm truyện khoa học viễn tưởng. **** Năng lực chung:*** *Tự chủ và tự học*: Học sinh tự giác, tự chủ thực hiện nhiệm vụ **2. Phẩm chất** *Chăm chỉ*: Học sinh tích cực, chủ động thực hiện hiệu quả nhiệm vụ học tập.	
		Viết: Viết bài văn phân tích đặc điểm nhân vật.	3	**1. Về năng lực:** **** Năng lực đặc thù:*** Ôn luyện nâng cao kĩ năng viết bài văn phân tích nhân vật trong tác phẩm văn học. - Học sinh được ôn luyện, nâng cao năng lực viết bài văn phân tích đặc điểm nhân vật, + Thành thạo quy trình viết văn phân tích đặc điểm nhân vật trong tác phẩm văn học **+** Biết viết văn bản bảo đảm yêu cầu các bước: chuẩn bị trước khi viết (xác định đề tài, mục đích, thu thập tư liệu); tìm ý và lập dàn ý; viết bài; xem lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm + Viết được bài văn phân tích đặc điểm nhân vật trong tác phẩm văn học một cách sâu sắc **** Năng lực chung:*** Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Học sinh biết làm bài phân tích đặc điểm nhân vật một các linh hoạt, sáng tạo. **2. Về phẩm chất**: - *Chăm chỉ:* Học sinh chủ động thực hiện nhiệm vụ học tập hiệu quả.	
		Nói và nghe: Thảo luận nhóm về	1	**1. Năng lực** **** Năng lực đặc thù:*** *Nói*: Trình bày được ý kiến về một vấn đề, nêu rõ ý kiến và các lí lẽ, bằng chứng thuyết phục. Biết bảo vệ ý kiến của mình trước sự phản	

		một vấn đề.		bác của người nghe. - *Nghe*: + Tóm tắt được các ý chính do người khác trình bày. + Vận dụng số từ, phó từ vào nói và nghe có hiệu quả. - *Nói nghe tương tác*: + Biết trao đổi một cách xây dựng, tôn trọng các ý kiến khác biệt. + Biết thảo luận trong nhóm về một vấn đề gây tranh cãi; xác định được những điểm thống nhất và khác biệt giữa các thành viên trong nhóm để tìm cách giải quyết. **** Năng lực chung:*** - Giao tiếp và hợp tác: Mạnh dạn, tự tin trong quá trình trao đổi vấn đề với bạn, có thái độ tôn trọng người đối thoại. **2. Phẩm chất** - Tự tin thể hiện bản thân. - Biết lắng nghe.	
	Bài 5. Văn bản thông tin			*** Mục tiêu chung bài 5** - Nhận biết được thông tin cơ bản của văn bản. - Nhận biết được vai trò của các chi tiết trong việc thể hiện thông tin cơ bản của văn bản. - Nhận biết được đặc điểm văn bản giới thiệu một quy tắc hoặc luật lệ trong trò chơi hay hoạt động, chỉ ra được mối quan hệ giữa đặc điểm văn bản với mục đích của nó. - Nhận biết và hiểu được tác dụng của cước chú, tài liệu tham khảo trong văn bản thông tin. - Vận dụng được kiến thức, kĩ năng mở rộng trạng ngữ của câu vào đọc hiểu có hiệu quả. - Nêu được những trải nghiệm trong cuộc sống đã giúp bản thân hiểu hơn các ý tưởng hay vấn đề đặt ra trong văn bản.	

				- Viết được văn bản bảo đảm các bước: chuẩn bị trước khi viết (xác định đề tài, mục đích, thu thập tư liệu); tìm ý và lập dàn ý; viết bài; xem lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm. - Giải thích được quy tắc hoặc luật lệ trong một trò chơi hay hoạt động. - Biết thảo luận trong nhóm về một vấn đề gây tranh cãi; xác định được những điểm thống nhất và khác biệt giữa các thành viên trong nhóm để tìm cách giải quyết.	
		Đọc hiểu văn bản: *Ca Huế*	2	**1. Năng lực** **** Năng lực đặc thù:*** - Nhận biết được thông tin cơ bản của văn bản ca Huế, vai trò của các chi tiết trong việc thể hiện thông tin cơ bản của văn bản của ca Huế. - Nhận biết được đặc điểm văn bản giới thiệu luật lệ trong hoạt động ca Huế. Chỉ ra được mối quan hệ giữa đặc điểm văn bản ca Huế với mục đích của nó. - Nhận biết và hiểu được tác dụng của cước chú, tài liệu tham khảo trong văn bản. - Nhận biết được cách tác giả triển khai các ý tưởng và thông tin trong văn bản. **** Năng lực chung*** - Năng lực tự chủ và tự học: Học sinh có ý thức tự nghiên cứu về các hoạt động văn hóa mang tính văn hóa thông tin, tự giác thực hiện nhiệm vụ học tập. **2. Phẩm chất** - Trách nhiệm**:** Có trách nhiệm với bản thân và cộng đồng. Giáo dục đạo đức, lối sống cho HS: Yêu quý, trân trọng cảnh vật, con người và truyền thống văn hóa của dân tộc .	
		Đọc hiểu văn bản:	2	**1. Năng lực:** **** Năng lực đặc thù***	

		Hội thi thổi cơm		- Nhận biết được một số yếu tố hình thức (cách trình bày, cách triển khai thông tin,..), nội dung (đề tài, chủ đề, ý nghĩa,...) của văn bản giới thiệu quy tắc, luật lệ của một hoạt động hay trò chơi. - Biết được quy tắc, luật lệ của Hội thi thổi cơm ở một số địa phương, thấy được sự phong phú đa dạng trong cách tổ chức hội thi thổi cơm. **** Năng lực chung:*** - Tự chủ và tự học: Học sinh chủ động, tự giác thực hiện nhiệm vụ học tập của cá nhân và tổ nhóm học tập. - Giao tiếp và hợp tác: Nỗ lực phối hợp cùng bạn vè để hoàn thành nhiệm vụ học tập **2. Phẩm chất:** - Trách nhiệm: Yêu quý, trân trọng truyền thống văn hoá của dân tộc có ý thức bảo vệ, giữ gìn phát huy truyền thống văn hóa của dân tộc.	
		Thực hành Tiếng Việt: Mở rộng trạng ngữ	2	***1. Năng lực*** **** Năng lực đặc thù*** - Học sinh biết xác định được trạng ngữ - Nhận biết từ, các cụm từ mở rộng trạng ngữ. - Rèn luyện được kĩ năng nói, viết, đặt câu có mở rộng thành phần trạng ngữ. *** Năng lực chung:** - Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Học sinh vận dụng kiến thức, kĩ năng thực hiên nhiệm vụ học tập hiệu quả. ***2. Phẩm chất:*** - *Chăm chỉ:* HS có ý thức vận dụng bài học vào các tình huống, hoàn cảnh thực tế đời sống của bản thân. - *Trách nhiệm:* Làm chủ được bản thân trong quá trình học tập, có ý thức vận dụng kiến thức vào giao tiếp và tạo lập văn bản.	
	ÔN TẬP VÀ	***Ôn tập cuối kì I***	2	**1. Năng lực** **** Năng lực đặc thù***	

	KIỂM TRA HỌC KÌ I			- Đảm bảo yêu cầu cần đạt trong chương trình của học kỳ 1. - Biết vận dụng các kĩ năng tổng hợp của ba phân môn: Văn học – Tiếng việt – Làm văn để làm bài với các mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng. - Đọc và xác định đúng yêu cầu của đề. - Phân tích, cảm thụ văn học. - Đọc hiểu văn bản, đặc biệt là nghị luận và văn bản thông tin. - Viết được bài văn hoàn chỉnh theo các bước phù hợp với đặc trưng kiểu bài. **** Năng lực chung:*** - Giải quyết vấn đề: HS vận dụng kiến thức, kĩ năng thực hiên nhiệm vụ học tập hiệu quả. **2. Phẩm chất** - *Chăm chỉ*: Có ý thức ôn tập và làm bài tự giác, tích cực. - *Trách nhiệm*: Nghiêm túc, có tinh thần phê và tự phê, rút kinh nghiệm cho các bài KT sau. - *Trung thực*: Trung thực trong kiểm tra đánh giá.	
		Kiểm tra cuối kì I	2	**1. Năng lực** **** Năng lực đặc thù:*** - Đảm bảo yêu cầu cần đạt từ bài 1-5. - Biết vận dụng các kĩ năng tổng hợp của ba phân môn: Văn học – Tiếng việt – Làm văn để làm bài với các mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng. - Đọc và xác định đúng yêu cầu của đề. - Phân tích, cảm thụ văn học. - Viết được đoạn văn, bài văn hoàn chỉnh theo các bước.	
		Thực hành đọc hiểu: *Những nét đặc sắc trên*	2	**1. Năng lực** **** Năng lực đặc thù*** - Nêu được ấn tượng chung về văn bản *Những nét đặc sắc trên "đất vật" Bắc Giang*. - Nhận biết được một số yếu tố hình thức (đặc điểm, cách triển khai…), nội dung (đề tài, chủ đề, ý nghĩa…) của văn bản *Những nét đặc sắc*	

		"đất vật" Bắc Giang.		*trên "đất vật" Bắc Giang*. - Viết được đoạn văn khát quát giá trị nội dung và nghệ thuật của văn bản *Những nét đặc sắc trên "đất vật" Bắc Giang*. - Đọc hiểu một văn bản cùng thể loại, cùng chủ đề. **** Năng lực chung.*** - Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Học sinh vận dụng kĩ năng, kiến thức để thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ học tập. **2. Phẩm chất:** -Yêu nước: Yêu quý, trân trọng cảnh vật, con người và truyền thống văn hóa của dân tộc.	
		Viết: Viết bài văn thuyết	2	**1. Năng lực:** ****Năng lực đặc thù*** - Nắm được mục đích, yêu cầu và bước đầu biết viết bài văn thuyết	
		minh về quy tắc, luật lệ trong một hoạt động hay trò chơi.		minh về quy tắc, luật lệ trong một hoạt động hay trò chơi **** Năng lực chung:*** - Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Học sinh biết vận dụng kiến thức, kĩ năng đã có giải quyết các bài tập. **2. Về phẩm chất** - Trách nhiệm: Có ý thức trách nhiệm phối hợp hoàn thành nhiệm vụ học tập. Đồng thời giữ gìn, phát huy bảo tồn văn hóa truyền thống của dân tộc.	

		Nói và nghe: Giải thích quy tắc, luật lệ của một hoạt động hay trò chơi.	1	**1. Năng lực :** **** Năng lực đặc thù*** - Học sinh biết thuyết minh về hoạt động hay trò chơi. Giải thích quy tắc, luật lệ của một hoạt động hay trò chơi mà các thành viên tham gia cần tuân thủ. - Nói được về một hoạt động hay trò chơi theo dàn ý với ngữ điệu phù hợp và các biểu hiện của yếu tố phi ngôn ngữ như nét mặt, cử chỉ,... **** Năng lực chung*** - Bảo đảm thời gian trình bày và biết cách lắng nghe ý kiến của người khác, phản hồi tích cực và xây dựng. **2. Về phẩm chất:** - Yêu quý, trân trọng cảnh vật, con người và các truyền thống văn hóa dân tộc. - Quan tâm đến các hoạt động, trò chơi, nét sinh hoạt văn hóa nổi bật của địa phương, đất nước hoặc trên thế giới. - Chủ động, sáng tạo tìm kiếm, lựa chọn thông tin phục vụ cho học tập và giao tiếp hàng ngày.	
		Trả bài kiểm tra học kì 1	1	**1. Năng lực:** **** Năng lực đặc thù:*** - Củng cố kiến thức và kĩ năng viết bài văn cho học sinh - Qua giờ trả bài củng cố kiến thức về thể loại đã học, kiến thức tiếng việt tự rút ra được những ưu nhược điểm của bài viết để tìm cách phát huy, khắc phục. **** Năng lực chung:*** - Năng lực tự chủ và tự học: Tìm kiếm thông tin, đọc sách giáo khoa. - Năng lực giao tiếp và hợp tác: + Thảo luận nhóm để thực hiện phiếu học tập, hợp tác giải quyết vấn đề để tìm hiểu về bài học. - Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Năng lực trình bày và trao đổi thông tin trước lớp. **2. Phẩm chất:** - Trách nhiệm: nghiêm túc học tập.	

				- Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống. - Trung thực: Tôn trọng lẽ phải, khách quan, công bằng trong nhận thức ứng xử, đấu tranh với các hành vi thiếu trung thực.	

*** HỌC KỲ 2**

STT	Bài học/ Bài KT, ĐG định kì	Tên tiết học	Số tiết	Yêu cầu cần đạt	Tích hợp năng lực số
	Bài 6: Truyện ngụ ngôn và tục ngữ		**12**	*** Mục tiêu chung bài 6:** - Nhận biết được một số yếu tố hình thức (chi tiết, cốt truyện, nhân vật, vần, nhịp, hình ảnh,…) và nội dung (đề tài, chủ đề, ý nghĩa, bài học…) của truyện ngụ ngôn và tục ngữ.	
				- Nhận biết được đặc điểm và tác dụng của các BPTT nói quá, nói giảm nói tránh, vận dụng được những biện pháp này vào đọc, viết, nói và nghe. - Viết được bài văn phân tích đặc điểm nhân vật trong truyện ngụ ngôn. - Biết kể lại một truyện ngụ ngôn và vận dụng tục ngữ trong đời sống.	

		Đọc hiểu văn bản: Ếch ngồi đáy giếng	2	**1. Năng lực** **** Năng lực đặc thù.*** - Nắm được những kiến thức cơ bản về thể loại truyện ngụ ngôn hình thức, nhân vật, bối cảnh, nội dung) - Hiểu các chi tiết thể hiện tính cách nhân vật, bối cảnh của truyện và ý nghĩa của bối cảnh trong việc xây dựng tính cách nhân vật và ý nghĩa truyện *Ếch ngồi đáy giếng*. - Thấy được những đăc sắc nghệ thuật trong việc xây nhân vật, bối cảnh truyện. - Rút ra được bài học của văn bản; tác động đối với tư tưởng, tình cảm của bản thân. - Nêu được những trải nghiệm trong cuộc sống giúp bản thân hiểu thêm về nhân vật, sự việc trong tác phẩm văn học. - Học thuộc lòng một số câu chuyện ngụ ngôn yêu thích trong chương trình. **** Năng lực chung*** - Tự chủ và tự học: Tự quyết định cách thức giải quyết nhiệm vụ học tập, tự đánh giá được quá trình và kết quả giải quyết vấn đề học tập của bản thân. - Giao tiếp và hợp tác: Tăng cường sự tương tác với bạn trong tổ/ nhóm học tập để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. - Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Chủ động đề ra kế hoạch học tập	
				của cá nhân cũng như nhóm học tập, thực hiện nhiệm vụ học tập, xử lí linh hoạt sáng tạo các tình huống phát sinh khi thực hiện nhiệm vụ học tập. - Năng lực văn học: khả năng nhận biết, phân tích, tái hiện và sáng tạo các yếu tố thẩm mĩ thông qua hoạt động tiếp nhận và tạo lập văn bản văn học. **2. Phẩm chất** Giáo dục đạo đức, lối sống cho HS - *Nhân ái*: Có lối sống đúng đắn và ứng xử nhân văn, khiêm tốn - *Chăm chỉ:* Tích cực thực hiện các nhiệm vụ học tập cá nhân và	

				nhiệm vụ của tổ nhóm học tập; ham học hỏi. - *Trách nhiệm*: Dám chịu trách nhiệm về lời nói, hành động của bản thân.	
		Đọc hiểu văn bản: *Đẽo cày giữa đường*	1	**1. Năng lực** **** Năng lực đặc thù.*** - Nhận biết được một số yếu tố của truyện ngụ ngôn (hình thức, nhân vật, bối cảnh, nội dung) - Hiểu các chi tiết thể hiện tính cách nhân vật, bối cảnh của truyện và ý nghĩa của bối cảnh trong việc xây dựng tính cách nhân vật và ý nghĩa truyện *Đẽo cày giữa đường*. - Thấy được những đăc sắc nghệ thuật trong việc xây nhân vật, bối cảnh truyện. - Rút ra được bài học của văn bản; tác động đối với tư tưởng, tình cảm của bản thân. **** Năng lực chung*** - Tự chủ và tự học: Tự quyết định cách thức giải quyết nhiệm vụ học tập, tự đánh giá được quá trình và kết quả giải quyết vấn đề học tập của bản thân. - Giao tiếp và hợp tác: Tăng cường sự tương tác với bạn trong tổ nhóm học tập để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. - Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Chủ động đề ra kế hoạch học tập của cá nhân cũng như nhóm học tập, thực hiện nhiệm vụ học tập, xử lí linh hoạt sáng tạo các tình huống phát sinh khi thực hiện nhiệm vụ học tập. - Năng lực văn học: khả năng nhận biết, phân tích, tái hiện và sáng tạo các yếu tố thẩm mĩ thông qua hoạt động tiếp nhận và tạo lập văn bản văn học. **2. Phẩm chất** Giáo dục đạo đức, lối sống cho HS - *Nhân ái*: Có quan niệm sống đúng đắn và ứng xử nhân văn.	

				- *Chăm chỉ:* Tích cực thực hiện các nhiệm vụ học tập cá nhân và nhiệm vụ của tổ nhóm học tập; ham học hỏi. *Trách nhiệm*: Dám chịu trách nhiệm về lời nói, hành động của bản thân.	
		Đọc hiểu VB: *Tục ngữ về thiên nhiên, lao động và con người xã hội*	2	**1. Năng lực** **** Năng lực đặc thù*** - Nhận biết được một số yếu tố của tục ngữ: số lượng câu, chữ, vần. - Hiểu được đặc sắc về hình thức và nội dung, ý nghĩa, bài học của các câu tục ngữ; rút ra đặc điểm của tục ngữ. - Liên hệ để thấy ý nghĩa của VB đối với nhận thức và tình cảm của bản thân, bài học nhận thức từ kinh nghiệm dân gian, tiếp nhận và hiểu thêm về văn hoá dân tộc. - Học thuộc lòng một số câu tục ngữ yêu thích trong chương trình. **** Năng lực chung*** - Tự chủ và tự học: Tự quyết định cách thức giải quyết nhiệm vụ học tập, tự đánh giá được quá trình và kết quả giải quyết vấn đề học tập của bản thân. - Giao tiếp và hợp tác: Tăng cường sự tương tác với bạn trong tổ nhóm học tập để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. - Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Chủ động đề ra kế hoạch học tập của cá nhân cũng như nhóm học tập, thực hiện nhiệm vụ học tập, xử lí linh hoạt sáng tạo các tình huống phát sinh khi thực hiện nhiệm vụ học tập. **2. Phẩm chất** - Nhân ái: Yêu ngôn ngữ của dân tộc, có trách nhiệm giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt. Chăm chỉ: tìm tòi vốn từ vựng tiếng Việt trong nói và viết.	

		Thực hành Tiếng Việt: Nói quá	1	**1. Năng lực** **** Năng lực đặc thù*** - Nhận diện được đặc điểm và tác dụng của BPTT Nói quá; Nói giảm nói tránh trong câu hoặc trong văn bản. - Xác định được Nói quá; nói giảm nói tránh trong câu hoặc trong văn bản - Sử dụng Nói quá; Nói giảm nói tránh trong các trường hợp giao tiếp cụ thể. - Rèn kỹ năng nói và viết phù hợp trong câu văn, đồng thời có khả năng lĩnh hội chính xác nội dung, mục đích của Nói quá; Nói giảm nói tránh trong tình huống cụ thể. **** Năng lực chung*** - Năng lực ngôn ngữ: khả năng sử dụng than từ, trợ từ để đọc, viết, nói và nghe. - Tự chủ và tự học: Tự quyết định cách thức giải quyết nhiệm vụ học tập, tự đánh giá được quá trình và kết quả giải quyết vấn đề học tập của bản thân. - Giao tiếp và hợp tác: Tăng cường sự tương tác với bạn trong tổ/ nhóm học tập để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.	**2.1TC1a** **2.2TC1a** **4.2TC1a**

				- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Chủ động đề ra kế hoạch học tập của cá nhân cũng như nhóm học tập, thực hiện nhiệm vụ học tập, xử lí linh hoạt sáng tạo các tình huống phát sinh khi thực hiện nhiệm vụ học tập. **2. Phẩm chất** - Nhân ái: Yêu ngôn ngữ của dân tộc, có trách nhiệm giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt. - Chăm chỉ: tìm tòi vốn từ vựng tiếng Việt trong nói và viết.	

		Thực hành đọc hiểu: *Bụng và Răng, Miệng, Tay, Chân – Ê-dốp* ***Thực hành đọc hiểu***: *Tục ngữ về thiên nhiên, lao động và con người xã hội*	1	**1. Năng lực** **** Năng lực đặc thù.*** - Nhận biết được một số yếu tố hình thức (chi tiết, cốt truyện, nhân vật,...) của truyện ngụ ngôn. - Nhận biết được tính cách nhân vật thể hiện qua cử chỉ, hành động, lời thoại; qua ý nghĩ của các nhân vật khác trong truyện; qua lời người kể chuyện. - Phân tích được tình huống truyện. - Rút ra được ý nghĩa, bài học của văn bản; tác động đối với tư tưởng, tình cảm của bản thân. **** Năng lực chung*** - Tự chủ và tự học: Tự quyết định cách thức giải quyết nhiệm vụ học tập, tự đánh giá được quá trình và kết quả giải quyết vấn đề học tập của bản thân. - Giao tiếp và hợp tác: Tăng cường sự tương tác với bạn trong tổ/ nhóm học tập để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. - Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Chủ động đề ra kế hoạch học tập của cá nhân cũng như nhóm học tập, thực hiện nhiệm vụ học tập, xử lí linh hoạt sáng tạo các tình huống phát sinh khi thực hiện nhiệm vụ học tập.	

				- Năng lực văn học: khả năng nhận biết, phân tích, tái hiện và sáng tạo các yếu tố thẩm mĩ thông qua hoạt động tiếp nhận và tạo lập văn bản văn học. **2. Phẩm chất** - Nhận thức được ý nghĩa của tình yêu thương; biết quan tâm, chia sẻ với mọi người.	

		Viết: *Viết bài văn phân tích đặc điểm nhân vật văn học*	2	**1. Năng lực** **** Năng lực đặc thù*** - Hiểu được yêu cầu đối với bài văn phân tích đặc điểm nhân vật trong một truyện ngụ ngôn. - Viết được văn bản nghị luận phân tích đặc điểm nhân vật trong truyện ngụ ngôn. **** Năng lực chung*** - Tự chủ và tự học: Tự quyết định cách thức giải quyết nhiệm vụ học tập, tự đánh giá được quá trình và kết quả giải quyết vấn đề học tập của bản thân. - Giao tiếp và hợp tác: Tăng cường sự tương tác với bạn trong tổ/ nhóm học tập để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. - Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Chủ động đề ra kế hoạch học tập của cá nhân cũng như nhóm học tập, thực hiện nhiệm vụ học tập, xử lí linh hoạt sáng tạo các tình huống phát sinh khi thực hiện nhiệm vụ học tập. **2. Phẩm chất** - Trân trọng những kỉ niệm đẹp của bản thân và phát huy những cảm xúc, tình cảm đẹp trong sáng, nhân văn về con người và cuộc sống trong trang sách cũng như ngoài đời thực.	

		Nói và nghe: *Kể lại một truyện ngụ ngôn*	2	**1. Năng lực** **** Năng lực đặc thù*** - Hiểu được các yêu cầu chung của bài nói nghe trình bày kể lại một truyện ngụ ngôn. - Biết được yêu cầu mục đích của bài nói, có kĩ năng, tự tin trình bày sản phẩm trước tập thể lớp. - Biết nghe và góp ý tích cực cho bạn. **** Năng lực chung*** - Năng lực ngôn ngữ: khả năng sử dụng ngôn ngữ để nói và nghe. - Tự chủ và tự học: Tự quyết định cách thức giải quyết nhiệm vụ học tập, tự đánh giá được quá trình và kết quả giải quyết vấn đề học tập của bản thân. - Giao tiếp và hợp tác: Tăng cường sự tương tác với bạn trong tổ/ nhóm học tập để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. - Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Chủ động đề ra kế hoạch học tập của cá nhân cũng như nhóm học tập, thực hiện nhiệm vụ học tập, xử lí linh hoạt sáng tạo các tình huống phát sinh khi thực hiện nhiệm vụ học tập. **2. Phẩm chất** - *Chăm chỉ*: Tích cực thực hiện các nhiệm vụ học tập cá nhân và nhiệm vụ của tổ nhóm học tập; ham học hỏi.	
	Bài 7. Thơ		**12**	*** Mục tiêu chung bài 7:** - Nhận biết được nét độc đáo về hình (từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp, biện pháp tu từ…) và nội dung (đề tài, chủ đề, tình cảm, cảm xúc,…) của bài thơ. - Nhận biết và nêu được tác dụng của một số biện pháp tu từ có trong văn bản, công dụng của dấu chấm lửng; nhận biết được ngữ cảnh và ngữ nghĩa của từ trong ngữ cảnh.	

				-Viết được đoạn văn ghi lại cảm xúc sau khi đọc một bài thơ. - Trao đổi được về một vấn đề - Trân trọng tình cảm cha con cao đẹp, tình mẹ con sâu nặng, xúc động.	
		Đọc hiểu văn bản: *Những cánh buồm – Hoàng Trung Thông*	2	**1. Năng lực** **** Năng lực đặc thù:*** - Nêu được ấn tượng chung về văn bản "Những cánh buồm". - Nhận biết được nét độc đáo về hình thức (từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp, biện pháp tu từ,...) và nội dung (đề tài, chủ đề, tình cảm, cảm xúc,...) của bài thơ. - Nhận biết và nêu được tác dụng của một số biện pháp tu từ có trong văn bản; công dụng của dấu chấm lửng; ngữ cảnh và nghĩa của từ trong ngữ cảnh. - Khái quát được giá trị nội dung và nghệ thuật của văn bản "*Những cánh buồm".* **** Năng lực chung*** - Tự chủ và tự học: Tự quyết định cách thức giải quyết nhiệm vụ học tập, tự đánh giá được quá trình và kết quả giải quyết vấn đề học tập của bản thân. - Giao tiếp và hợp tác: Tăng cường sự tương tác với bạn trong tổ/ nhóm học tập để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. - Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Chủ động đề ra kế hoạch học tập của cá nhân cũng như nhóm học tập, thực hiện nhiệm vụ học tập, xử lí linh hoạt sáng tạo các tình huống phát sinh khi thực hiện nhiệm vụ học tập. - Năng lực văn học: khả năng nhận biết, phân tích, tái hiện và sáng tạo các yếu tố thẩm mĩ thông qua hoạt động tiếp nhận và tạo lập văn bản văn học. **2. Phẩm chất**	

				- Yêu thương những người thân trong gia đình, yêu quê hương. Giáo dục đạo đức, lối sống cho HS: Trân trọng tình cảm cha con, mẹ con.	
		Đọc hiểu văn bản: *Mây và sóng- Tago*	2	**1. Năng lực** **** Năng lực đặc thù.*** - Nêu được ấn tượng chung về tác giả tago, bài thơ *Mây và sóng* - Biết được những nét độc đáo của bài thơ *Mây và sóng* (thể thơ, ngôn ngữ thơ, hình ảnh trong thơ, nhịp thơ,…) - Thấy được những đăc sắc nghệ thuật trong việc xây dựng các cuộc hội thoại. - Thấy được ý nghĩa thiêng liêng của tình mẫu tử qua lời thủ thỉ chân tình của em bé với mẹ. **** Năng lực chung*** - Tự chủ và tự học: Tự quyết định cách thức giải quyết nhiệm vụ học tập, tự đánh giá được quá trình và kết quả giải quyết vấn đề học tập của bản thân. - Giao tiếp và hợp tác: Tăng cường sự tương tác với bạn trong tổ/ nhóm học tập để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. - Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Chủ động đề ra kế hoạch học tập của cá nhân cũng như nhóm học tập, thực hiện nhiệm vụ học tập, xử lí linh hoạt sáng tạo các tình huống phát sinh khi thực hiện nhiệm vụ học tập. - Năng lực văn học: khả năng nhận biết, phân tích, tái hiện và sáng tạo các yếu tố thẩm mĩ thông qua hoạt động tiếp nhận và tạo lập văn bản văn học. **2. Phẩm chất** - Bồi dưỡng tình yêu gia đình, tình mẫu tử.	
		Thực hành Tiếng	2	**1. Năng lực** *** Năng lực đặc thù** - Biết được dựa vào ngữ cảnh để xác định nghĩa của từ ngữ; xác	**2.1TC1a** **2.2TC1a** **4.2TC1a**

		Việt: *Nghĩa của từ và dấu chấm lửng*		định được phép tu từ ẩn dụ và tác dụng của nó trong việc miêu tả sự vật. - Chỉ ra được tác dụng của dấu chấm lửng trong một số trường hợp cụ thể. *** Năng lực chung** - Năng lực ngôn ngữ: khả năng sử dụng than từ, trợ từ để đọc, viết, nói và nghe. - Tự chủ và tự học: Tự quyết định cách thức giải quyết nhiệm vụ học tập, tự đánh giá được quá trình và kết quả giải quyết vấn đề học tập của bản thân. - Giao tiếp và hợp tác: Tăng cường sự tương tác với bạn trong tổ/ nhóm học tập để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. - Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Chủ động đề ra kế hoạch học tập của cá nhân cũng như nhóm học tập, thực hiện nhiệm vụ học tập, xử lí linh hoạt sáng tạo các tình huống phát sinh khi thực hiện nhiệm vụ học tập. **2. Phẩm chất** - Nhân ái: Yêu ngôn ngữ của dân tộc, có trách nhiệm giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt.	
		Thực hành đọc hiểu: Mẹ và quả- *Nguyễn Khoa Điềm*	2	**1. Năng lực** **** Năng lực đặc thù*** - Nêu được ấn tượng chung về bài thơ Mẹ và quả - Nhận biết được đề tài, chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc qua bài thơ. - Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản. - Nhận biết được một số yếu tố hình thức của thơ tự do (số lượng dòng, chữ, vần, nhịp, từ ngữ và hình ảnh, biện pháp tu từ…) trong	

				bài thơ Đường về quê mẹ **** Năng lực chung*** - Năng lực ngôn ngữ: sử dụng hiệu quả ngôn ngữ tiếng việt trong đọc. - Tự chủ và tự học: Tự quyết định cách thức giải quyết nhiệm vụ học tập, tự đánh giá được quá trình và kết quả giải quyết vấn đề học tập của bản thân. - Giao tiếp và hợp tác: Tăng cường sự tương tác với bạn trong tổ/ nhóm học tập để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. - Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Chủ động đề ra kế hoạch học tập của cá nhân cũng như nhóm học tập, thực hiện nhiệm vụ học tập, xử lí linh hoạt sáng tạo các tình huống phát sinh khi thực hiện nhiệm vụ học tập. - Năng lực văn học: khả năng nhận biết, phân tích, tái hiện và sáng tạo các yếu tố thẩm mĩ thông qua hoạt động tiếp nhận và tạo lập văn bản văn học. **2. Phẩm chất** - *Nhân ái*: Yêu thương những người thân trong gia đình, tình mẹ con sâu nặng, xúc động.	
		Viết: *Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc sau khi đọc một bài thơ*	2	**1. Năng lực** *** Năng lực đặc thù** - Hiểu được yêu cầu đối với việc viết đoạn văn ghi lại cảm xúc sau khi đọc một bài thơ - Viết được đoạn văn ghi lại cảm sau khi đọc một bài thơ đúng quy trình. *** Năng lực chung** - Năng lực ngôn ngữ: sử dụng hiệu quả ngôn ngữ tiếng việt trong đọc, viết, nói và nghe.	

				- Tự chủ và tự học: Tự quyết định cách thức giải quyết nhiệm vụ học tập, tự đánh giá được quá trình và kết quả giải quyết vấn đề học tập của bản thân. - Giao tiếp và hợp tác: Tăng cường sự tương tác với bạn trong tổ/ nhóm học tập để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. - Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Chủ động đề ra kế hoạch học tập của cá nhân cũng như nhóm học tập, thực hiện nhiệm vụ học tập, xử lí linh hoạt sáng tạo các tình huống phát sinh khi thực hiện nhiệm vụ học tập. **2. Phẩm chất** - *Chăm chỉ*: Tích cực thực hiện các nhiệm vụ học tập cá nhân và nhiệm vụ của tổ nhóm học tập; ham học hỏi.	
		Nói và nghe: Trao đổi về một vấn đề	2	**1. Năng lực** *** Năng lực đặc thù** - Biết thảo luận ý kiến về một vấn đề trong đời sống phù hợp với lứa tuổi.. Biết bảo vệ ý kiến của mình trước sự phản bác của người nghe. - Tóm tắt được các ý chính do người khác trình bày. *** Năng lực chung** - Năng lực ngôn ngữ: sử dụng hiệu quả ngôn ngữ tiếng việt trong nói và nghe. - Tự chủ và tự học: Tự quyết định cách thức giải quyết nhiệm vụ học tập, tự đánh giá được quá trình và kết quả giải quyết vấn đề học tập của bản thân. - Giao tiếp và hợp tác: Tăng cường sự tương tác với bạn trong tổ/ nhóm học tập để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. - Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Chủ động đề ra kế hoạch học tập của cá nhân cũng như nhóm học tập, thực hiện nhiệm vụ học tập, xử	

				lí linh hoạt sáng tạo các tình huống phát sinh khi thực hiện nhiệm vụ học tập. **2. Phẩm chất** - *Chăm chỉ*: Tích cực thực hiện các nhiệm vụ học tập cá nhân và nhiệm vụ của tổ nhóm học tập; ham học hỏi.	
	Bài 8. Nghị luận xã hội		**12**	*** Mục tiêu chung bài 8:** - Nhận biết được đặc điểm của văn bản nghị luận xã hội: mục đích và nội dung chính; ý kiến, lí lẽ, bằng chứng và mối quan hệ của chúng. - Vận dụng được kiến thức về liên kết, mạch lạc của văn bản vào đọc hiểu, viết nói và nghe có hiệu quả. - Biết viết bài văn nghị luận và trình bày ý kiến về một vấn đề trong đời sống. Tự hào về truyền thống yêu nước; có lối sống giản dị, khiêm nhường và biết ơn những thế hệ đã hi sinh vì Tổ quốc.	
		Đọc hiểu văn bản: *Tinh thần yêu nước của nhân dân ta- Hồ Chí Minh*	2	**1. Năng lực** *** Năng lực đặc thù** - Nhận biết được luận đề, luận điểm, lí lẽ, dẫn chứng của văn bản: "*Tinh thần yêu nước của nhân dân ta*". - Xác định được vấn đề nghị luận trong văn bản: "*Tinh thần yêu nước của nhân dân ta".* - Nhận biết được cách trình bày luận điểm luận cứ; chỉ ra được mối quan hệ giữa đặc điểm văn bản với mục đích của nó. - Nêu được những trải nghiệm trong cuộc sống đã giúp bản thân hiểu hơn các ý tưởng hay vấn đề đặt ra trong văn bản. *** Năng lực chung** - Năng lực ngôn ngữ: Sử dụng hiệu quả ngôn ngữ tiếng việt trong đọc, viết, nói và nghe.	**1.3TC1a** **3.1TC1a** **2.2TC1a**

				- Tự chủ và tự học: Tự quyết định cách thức giải quyết nhiệm vụ học tập, tự đánh giá được quá trình và kết quả giải quyết vấn đề học tập của bản thân. - Giao tiếp và hợp tác: Tăng cường sự tương tác với bạn trong tổ/ nhóm học tập để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. - Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Chủ động đề ra kế hoạch học tập của cá nhân cũng như nhóm học tập, thực hiện nhiệm vụ học tập, xử lí linh hoạt sáng tạo các tình huống phát sinh khi thực hiện nhiệm vụ học tập. - Năng lực văn học: khả năng nhận biết, phân tích, tái hiện và sáng tạo các yếu tố thẩm mĩ thông qua hoạt động tiếp nhận và tạo lập văn bản văn học. **2. Phẩm chất** - *Yêu nước:* Tự hào về truyền thống yêu nước; có lối sống giản dị, khiêm nhường và biết ơn những thế hệ đã hi sinh vì Tổ quốc - Lồng ghép GD QPAN: *Giới thiệu về những tấm gương gan dạ, mưu trí, trong bảo vệ chủ quyền, biển đảo Việt Nam.*	

		Ôn tập kiểm tra giữa kì II	2	**1. Năng lực** *** Năng lực đặc thù** - Đảm bảo yêu cầu cần đạt từ bài 6-8 (truyện, thơ, văn bản nghị luận) - Biết vận dụng các kĩ năng tổng hợp của ba phân môn: Văn học – Tiếng việt – Làm văn để làm bài với các mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng (kiến thức về văn bản truyện, thơ, văn bản nghị luận; kiến thức về câu, biện pháp tu từ, câu, đoạn văn nghị luận. - Đọc và xác định đúng yêu cầu của đề. - Phân tích, cảm thụ văn học. - Đọc hiểu thơ, truyện. - Viết được bài văn phân tích đặc điểm nhân vật trong truyện ngụ ngôn; đoạn văn ghi lại cảm xúc sau khi đọc bài thơ...	

				**** Năng lực chung:*** - Giải quyết vấn đề: HS vận dụng kiến thức, kĩ năng thực hiên nhiệm vụ học tập hiệu quả. **2. Phẩm chất** - *Chăm chỉ*: Có ý thức ôn tập và làm bài tự giác, tích cực. - *Trách nhiệm*: Nghiêm túc, có tinh thần phê và tự phê, rút kinh nghiệm cho các bài KT sau. - *Trung thực*: Trung thực trong kiểm tra đánh giá.	
		Kiểm tra giữa kì II	2	**1. Năng lực** *** Năng lực đặc thù** - Đảm bảo yêu cầu cần đạt từ bài 6-8 (truyện, thơ, văn bản nghị luận) - Biết vận dụng các kĩ năng tổng hợp của ba phân môn: Văn học – Tiếng việt – Làm văn để làm bài với các mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng (kiến thức về văn bản truyện, thơ, văn bản nghị luận; kiến thức về câu, biện pháp tu từ, câu, đoạn văn nghị luận. - Đọc và xác định đúng yêu cầu của đề. - Phân tích, cảm thụ văn học. - Đọc hiểu thơ, truyện. - Viết được bài văn phân tích đặc điểm nhân vật trong truyện ngụ ngôn; đoạn văn ghi lại cảm xúc sau khi đọc bài thơ... **** Năng lực chung:*** - Giải quyết vấn đề: HS vận dụng kiến thức, kĩ năng thực hiên nhiệm vụ học tập hiệu quả. **2. Phẩm chất** - *Chăm chỉ*: Có ý thức ôn tập và làm bài tự giác, tích cực. - *Trách nhiệm*: Nghiêm túc, có tinh thần phê và tự phê, rút kinh nghiệm cho các bài KT sau.	

				- *Trung thực*: Trung thực trong kiểm tra đánh giá.	

		Đọc hiểu văn bản: - Đức tính giản dị của Bác Hồ	2	**1. Năng lực** *** Năng lực đặc thù** - Nhận biết được luận đề, luận điểm, lí lẽ, dẫn chứng của văn bản: "*Đức tính giản dị của Bác Hồ*". - Xác định được vấn đề nghị luận trong văn bản: "*Đức tính giản dị của Bác Hồ"* - Nhận biết được cách trình bày luận điểm, luận cứ; chỉ ra được mối quan hệ giữa đặc điểm văn bản với mục đích của nó. - Nêu được những trải nghiệm trong cuộc sống đã giúp bản thân hiểu hơn các ý tưởng hay vấn đề đặt ra trong văn bản. *** Năng lực chung** - Năng lực ngôn ngữ: Sử dụng hiệu quả ngôn ngữ tiếng việt trong đọc, viết, nói và nghe. - Tự chủ và tự học: Tự quyết định cách thức giải quyết nhiệm vụ học tập, tự đánh giá được quá trình và kết quả giải quyết vấn đề học tập của bản thân. - Giao tiếp và hợp tác: Tăng cường sự tương tác với bạn trong tổ/ nhóm học tập để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. - Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Chủ động đề ra kế hoạch học tập của cá nhân cũng như nhóm học tập, thực hiện nhiệm vụ học tập, xử lí linh hoạt sáng tạo các tình huống phát sinh khi thực hiện nhiệm vụ học tập. - Năng lực văn học: khả năng nhận biết, phân tích, tái hiện và sáng tạo các yếu tố thẩm mĩ thông qua hoạt động tiếp nhận và tạo lập văn bản văn học. **2. Phẩm chất** - *Yêu nước:* Tự hào về truyền thống yêu nước; có lối sống giản dị, khiêm nhường và biết ơn những thế hệ đã hi sinh vì Tổ quốc. *** Tích hợp tiết đọc thư viên**	

	Bài 8. Nghị luận xã hội (tiếp)	***Thực hành Tiếng Việt***: *Tính mạch lạc và tính liên kết trong văn bản*	2	**1. Năng lực** *** Năng lực đặc thù** - Hiểu được thế nào là *liên kết và mạch lạc trong văn bản*. - Biết sử dụng *liên kết và mạch lạc trong văn bản* khi nói và viết *** Năng lực chung:** - Năng lực ngôn ngữ: khả năng sử dụng than từ, trợ từ để đọc, viết, nói và nghe. - Tự chủ và tự học: Tự quyết định cách thức giải quyết nhiệm vụ học tập, tự đánh giá được quá trình và kết quả giải quyết vấn đề học tập của bản thân. - Giao tiếp và hợp tác: Tăng cường sự tương tác với bạn trong tổ/ nhóm học tập để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. - Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Chủ động đề ra kế hoạch học tập của cá nhân cũng như nhóm học tập, thực hiện nhiệm vụ học tập, xử lí linh hoạt sáng tạo các tình huống phát sinh khi thực hiện nhiệm vụ học tập. **2. Phẩm chất** - Nhân ái: Yêu ngôn ngữ của dân tộc, có trách nhiệm giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt.	**2.1TC1a** **2.2TC1a** **4.2TC1a**
		Thực hành đọc hiểu: *Tượng đài vĩ đại nhất (Uông Ngọc Dậu).*	2	**1. Năng lực** *** Năng lực cốt lõi** - Nhận biết được luận đề, luận điểm, lí lẽ, dẫn chứng của văn bản: "*Tượng đài vĩ đại nhất*". - Xác định được vấn đề nghị luận trong văn bản: "*Tượng đài vĩ đại nhất"*	

				- Nhận biết được cách trình bày luận điểm, luận cứ; chỉ ra được mối quan hệ giữa đặc điểm văn bản với mục đích của nó. - Nêu được những trải nghiệm trong cuộc sống đã giúp bản thân hiểu hơn các ý tưởng hay vấn đề đặt ra trong văn bản. *** Năng lực chung** - Năng lực ngôn ngữ: Sử dụng hiệu quả ngôn ngữ tiếng việt trong đọc, viết, nói và nghe. - Tự chủ và tự học: Tự quyết định cách thức giải quyết nhiệm vụ học tập, tự đánh giá được quá trình và kết quả giải quyết vấn đề học tập của bản thân. - Giao tiếp và hợp tác: Tăng cường sự tương tác với bạn trong tổ/ nhóm học tập để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. - Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Chủ động đề ra kế hoạch học tập của cá nhân cũng như nhóm học tập, thực hiện nhiệm vụ học tập, xử lí linh hoạt sáng tạo các tình huống phát sinh khi thực hiện nhiệm vụ học tập. - Năng lực văn học: khả năng nhận biết, phân tích, tái hiện và sáng tạo các yếu tố thẩm mĩ thông qua hoạt động tiếp nhận và tạo lập văn bản văn học. **2. Phẩm chất** - *Yêu nước:* Tự hào về truyền thống yêu nước; có lối sống giản dị, khiêm nhường và biết ơn những thế hệ đã hi sinh vì Tổ quốc.	
		Viết: *Viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời*	2	**1. Năng lực** *** Năng lực đặc thù** - Hiểu được yêu cầu đối với việc viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống. - Viết được bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống. *** Năng lực chung**	

		sống		- Năng lực ngôn ngữ: Sử dụng hiệu quả ngôn ngữ tiếng việt trong đọc, viết, nói và nghe. - Tự chủ và tự học: Tự quyết định cách thức giải quyết nhiệm vụ học tập, tự đánh giá được quá trình và kết quả giải quyết vấn đề học tập của bản thân. - Giao tiếp và hợp tác: Tăng cường sự tương tác với bạn trong tổ/ nhóm học tập để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. - Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Chủ động đề ra kế hoạch học tập của cá nhân cũng như nhóm học tập, thực hiện nhiệm vụ học tập, xử lí linh hoạt sáng tạo các tình huống phát sinh khi thực hiện nhiệm vụ học tập. - Năng lực văn học: khả năng nhận biết, phân tích, tái hiện và sáng tạo các yếu tố thẩm mĩ thông qua hoạt động tiếp nhận và tạo lập văn bản văn học. **2. Phẩm chất** - *Chăm chỉ*: Tích cực thực hiện các nhiệm vụ học tập cá nhân và nhiệm vụ của tổ nhóm học tập; ham học hỏi.	
		Nói và nghe: *Thảo luận nhóm về một vấn đề trong đời sống*	2	**1. Năng lực** *** Năng lực đặc thù** - Nghị luận về một vấn đề trong đời sống: Thế nào là lối sống giản dị. - Tóm tắt được các ý chính do người khác trình bày. *** Năng lực chung** - Năng lực ngôn ngữ: Sử dụng hiệu quả ngôn ngữ tiếng việt trong đọc, viết, nói và nghe. - Tự chủ và tự học: Tự quyết định cách thức giải quyết nhiệm vụ học tập, tự đánh giá được quá trình và kết quả giải quyết vấn đề học tập của bản thân.	

				- Giao tiếp và hợp tác: Tăng cường sự tương tác với bạn trong tổ/ nhóm học tập để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. - Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Chủ động đề ra kế hoạch học tập của cá nhân cũng như nhóm học tập, thực hiện nhiệm vụ học tập, xử lí linh hoạt sáng tạo các tình huống phát sinh khi thực hiện nhiệm vụ học tập. - Năng lực văn học: khả năng nhận biết, phân tích, tái hiện và sáng tạo các yếu tố thẩm mĩ thông qua hoạt động tiếp nhận và tạo lập văn bản văn học. **2. Phẩm chất** - *Chăm chỉ*: Tích cực thực hiện các nhiệm vụ học tập cá nhân và nhiệm vụ của tổ nhóm học tập; ham học hỏi.	
		Trả bài kiểm tra giữa kì II	1	**1. Năng lực:** *** Năng lực đặc thù:** - Củng cố kiến thức và kĩ năng viết bài văn cho học sinh - Qua giờ trả bài củng cố kiến thức về các tác phẩm thơ, truyện, - Kiến thức tiếng việt tự rút ra được những ưu nhược điểm của bài viết để tìm cách phát huy, khắc phục. *** Năng lực chung:** - Năng lực tự chủ và tự học: Tìm kiếm thông tin, đọc sách giáo khoa. - Năng lực giao tiếp và hợp tác: + Thảo luận nhóm để thực hiện phiếu học tập, hợp tác giải quyết vấn đề để tìm hiểu về bài học. - Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Năng lực trình bày và trao đổi thông tin trước lớp. **2. Phẩm chất:** - Trách nhiệm: nghiêm túc học tập.	

				- Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống. - Trung thực: Tôn trọng lẽ phải, khách quan, công bằng trong nhận thức ứng xử, đấu tranh với các hành vi thiếu trung thực.	

			12	*** Mục tiêu chung bài 9** - Nhận biết được một số yếu tố hình thức (chất trữ tình, cái "tôi", ngôn ngữ,…), nội dung (đề tài, chủ đề, ý nghĩa,…) của tùy bút và tản văn. - Sử dụng đúng một số từ Hán Việt thông dụng. - Biết viết bài văn biểu cảm về con người hoặc sự việc. - Biết trao đổi thảo luận về một vấn đề - Yêu quý, trân trọng truyền thống, cảnh vật và con người của quê hương, đất nước.	
	Bài 9. Tùy bút và tản văn	**- Đọc hiểu văn bản:** *Cây tre Việt Nam (Thép Mới)*	3	**1. Năng lực** *** Năng lực đặc thù** - Nêu được ấn tượng chung về văn bản. - Nhận biết được một số yếu tố hình thức (chất trữ tình, cái "tôi", ngôn ngữ,...) và nội dung (đề tài, chủ đề, ý nghĩa,...) của văn bản "Cây tre Việt Nam" và của tùy bút - tản văn; kết hợp ôn lại các đặc điểm của tác phẩm ký nói chung như: ngôi kể, tinh xác thực của sự việc được kể, hình thức ghi chép,... - Nhận biết và phân tích được ý nghĩa của các sự việc, chi tiết được chọn lọc ghi chép trong đoạn trích; nêu được mối quan hệ giữa các sự việc, chi tiết với suy nghĩ, cảm xúc của tác giả trong văn bản khi giới thiệu về cây tre Việt Nam. *** Năng lực chung** - Phát triển năng lực ngôn ngữ và năng lực hợp tác qua hoạt động nhóm và trình bày sản phẩm học tập.	**1.3TC1a** **3.1TC1a** **2.2TC1a**

				2. Phẩm chất: - Yêu nước: Yêu quý, trân trọng truyền thống, cảnh vật và con người của quê hương, đất nước. - Lồng ghép GD QPAN: Giới thiệu hình ảnh về lực lượng đang làm nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền biển đảo.	

		Đọc hiểu văn bản: *Người ngồi đợi trước hiên nhà (Huỳnh Như Phương)*	2	**1. Năng lực** **** Năng lực đặc thù*** - Nêu được ấn tượng chung về văn bản. - Nhận biết các yếu tố hình thức của tản văn (cái tôi, sự kết hợp giữa chất tự sự, trữ tình, nghị luận), nội dung (được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, cảnh vật, con người, sự kiện được tái hiện) trong tản văn "*Người ngồi đợi trước hiên nhà"* và thông tin về tác giả Huỳnh Như Phương. - Phân tích được ý nghĩa của các sự việc, chi tiết được chọn lọc ghi chép trong đoạn trích; nêu được mối quan hệ giữa các sự việc, chi tiết với suy nghĩ, cảm xúc của tác giả trong văn bản *Người ngồi đợi trước hiên nhà* **** Năng lực chung*** - Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm và trình bày sản phẩm nhóm. - Năng lực thu thập thông tin liên quan đến văn bản, - Năng lực giải quyết những tình huống đặt ra trong các văn bản. **2. Phẩm chất:** - Yêu nước: Yêu quý, trân trọng truyền thống, cảnh vật và con người của quê hương, đất nước. - Lồng ghép GD QPAN*: Sự mất mát, hy sinh của thế hệ đi trước cho nền độc lập, tự do của dân tộc*	
		Thực hành tiếng	1	**1. Năng lực** **** Năng lực đặc thù:*** - Nhận biết khái niệm và hiểu tác dụng của từ Hán Việt.	**2.1TC1a** **2.2TC1a** **4.2TC1a**

		Việt: Từ Hán Việt		**** Năng lực chung:*** - Biết tự học và tự chủ trong việc đọc, nghiên cứu nội dung bài học trong sách giáo khoa. - Có năng lực giao tiếp tốt, hợp tác nhóm tích cực, biết giải quyết nhiệm vụ được giao trong bài học một cách sáng tạo. **2. Phẩm chất** - Chăm chỉ: HS có ý thức vận dụng bài học vào các tình huống, hoàn cảnh thực tế đời sống của bản thân. - Trách nhiệm: Làm chủ được bản thân trong quá trình học tập, có ý thức vận dụng kiến thức vào giao tiếp và tạo lập văn bản.	
		Thực hành đọc hiểu: *Trưa tha hương* (Trần Cư)	2	**1. Năng lực** *** Năng lực đặc thù:** - Nêu được ấn tượng chung về văn bản. - Nhận biết các yếu tố hình thức của tản văn (cái tôi, sự kết hợp giữa chất tự sự, trữ tình, nghị luận), nội dung (được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, cảnh vật, con người, sự kiện được tái hiện) trong tản văn "*Trưa tha hương"*. - Phân tích được ý nghĩa của các sự việc, chi tiết được chọn lọc ghi chép trong đoạn trích; nêu được mối quan hệ giữa các sự việc, chi tiết với suy nghĩ, cảm xúc của tác giả trong văn bản *Trưa tha hương.* *** Năng lực chung** - Năng lực giao tiếp và hợp tác: khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp. - Năng lực tự chủ và tự học: biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp. - Giải quyết vấn đề và sáng tạo: biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.	

				2. Phẩm chất **- Yêu nước**: Yêu quý, trân trọng truyền thống, cảnh vật và con người của quê hương, đất nước.	

		Viết: *Viết bài văn biểu cảm về con người hoặc sự việc.*	2	**1. Năng lực:** *** Năng lực đặc thù:** - Biết viết văn bản bảo đảm các bước: chuẩn bị trước khi viết (xác định đề tài, mục đích, thu thập tư liệu); tìm ý và lập dàn ý; viết bài; xem lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm. *** Năng lực chung** - Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Xác định được và biết tìm hiểu các thông tin liên quan đến vấn đề NL; đề xuất được giải pháp giải quyết vấn đề trong bài làm, chú ý lắng nghe và tiếp nhận thông tin. - Năng lực giao tiếp và hợp tác: tích cực tham gia hoạt động nhóm, chia sẻ kiến thức, hiểu biết về các vấn đề về tác phẩm - Năng lực tự chủ và tự học: tự tìm kiếm, sưu tầm các tài liệu liên quan đến bài học, lựa chọn được các nguồn tài liệu học tập phù hợp. – Viết được bài văn biểu cảm (về con người hoặc sự việc). **2. Phẩm chất** - Chăm chỉ: HS có ý thức tự giác, tích cực trong học tập. -Trách nhiệm: Làm chủ được bản thân trong quá trình học tập, có ý thức vận dụng kiến thức vào giao tiếp và tạo lập văn bản.	
		Nói và nghe: Trao đổi về một	1	**1. Năng lực** **** Năng lực đặc thù*** - *Nói*: Trình bày được ý kiến về một vấn đề đời sống, nêu rõ ý kiến và các lí lẽ, bằng chứng thuyết phục. Biết bảo vệ ý kiến của mình	

		vấn đề. sống.		trước sự phản bác của người nghe. - *Nghe:* Tóm tắt được các ý chính do người khác trình bày. - *Nói nghe tương tác*: + Biết trao đổi một cách xây dựng, tôn trọng các ý kiến khác biệt. + Biết thảo luận trong nhóm về một vấn đề gây tranh cãi; xác định được những điểm thống nhất và khác biệt giữa các thành viên trong nhóm để tìm cách giải quyết. **** Năng lực chung*** - Năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác, năng lực tự quản bản thân, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy ngôn ngữ, tự học, hợp tác, năng lực tìm kiếm và xử lí thông tin. **2. Về phẩm chất:** - Chăm chỉ: HS có ý thức tự giác, tích cực trong học tập. -Trách nhiệm: Làm chủ được bản thân trong quá trình học tập, có ý thức vận dụng kiến thức vào học tập.	
	Bài 10. Văn bản thông tin		**12**	*** Mục tiêu chung bài 10** - Nhận biết được cách triển khai ý tưởng và thông tin trong văn bản (theo các đối tượng phân loại); nhận biết và hiểu được tác dụng của cước chú, tài liệu tham khảo trong văn bản; nhận biết và giải thích được tác dụng của phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ (hình ảnh, số liệu,…) trong văn bản. - Nhận biết được thuật ngữ và nghĩa của thuật ngữ để vận dụng vào đời sống. - Viết được văn bản tường trình và biết tóm tắt văn bản theo yêu cầu khác nhau về độ dài. - Nghe và tóm tắt được ý chính của bài nói. - Thích tìm hiểu, khám phá các phương tiện đi lại, vận chuyển và tôn trọng các quy định về an toàn giao thông.	

		Đọc hiểu văn bản: *Ghe xuồng Nam Bộ*	2	**1. Năng lực** *** Năng lực đặc thù** - Nhận biết được thông tin cơ bản của văn bản *Ghe xuồng Nam Bộ:* mục đích của văn bản và các nội dung trình bày trong văn bản làm sáng tỏ mục đích ấy; - Chỉ ra những biểu hiện cụ thể của cách triển khai ý tưởng và thông tin văn bản. Đánh giá giá trị, ý nghĩa của những thông tin đó với thực tiễn đời sống. - Hiểu được những đặc điểm về hình thức nghệ thuật của văn bản thông tin: thông tin cơ bản, thông tin chi tiết, các phương tiện ngôn ngữ và phi ngôn ngữ, cước chú, tài liệu tham khảo - Hiểu được sự đa dạng, phong phú và nét độc đáo về ghe xuồng nam Nam Bộ. - Nêu được những trải nghiệm trong cuộc sống đã giúp bản thân hiểu hơn các ý tưởng hay vấn đề đặt ra trong văn bản. *** Năng lực chung** - Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm và trình bày sản phẩm nhóm. - Phát triển khả năng tự chủ, tự học qua việc đọc và hoàn thiện phiếu học tập ở nhà. - Giải quyết vấn đề và tư duy sáng tạo trong việc chủ động tạo lập văn bản. **2. Phẩm chất** - Yêu nước, tự hào dân tộc.trân trọng giá trị truyền thống văn hóa của người dân Nam Bộ. Lồng ghép GD QPAN: Giới thiệu hình ảnh tàu cá ngư dân bám biển và các tàu tuần tra của Cảnh sát biển, Hải quân tại vùng biển phía Nam.	
		- Đọc hiểu văn bản:	2	**1. Năng lực** **** Năng lực đặc thù:*** - Nhận biết được thông tin cơ bản của văn bản *Tổng kiểm soát*	

		Đọc hiểu văn bản: *Tổng kiểm soát phương tiện giao thông*		*phương tiện giao thông* – Nhận biết được tác dụng biểu đạt của một kiểu phương tiện phi ngôn ngữ trong một văn bản in hoặc văn bản điện tử. - Hiểu được các đặc sắc về nội dung và hình thức của văn bản theo thể loại. + Tìm hiểu thông tin cơ bản và thông tin chi tiết trong văn bản + Chỉ ra những biểu hiện cụ thể của cách triển khai ý tưởng và thông tin văn bản. + Chỉ ra các phương tiện phi ngôn ngữ và hiệu quả của việc sử dụng phương tiện ấy trong văn bản. + Nắm được những đặc điểm về hình thức nghệ thuật của văn bản thông tin. - Hiểu được các trường hợp vi phạm bị xử phạt, và các lỗi vi phạm phổ biến. - Đánh giá giá trị, ý nghĩa của những thông tin đó với thực tiễn đời sống. **** Năng lực chung:*** - Tự chủ và tự học: Tự quyết định cách giải quyết vấn đề học tập, tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, giải quyết vấn đề học tập của bạn thân và các bạn. - Giao tiếp và hợp tác: Tăng cường khả năng trình bày, diễn đạt ý kiến, ý tưởng trước lớp, tổ nhóm hoc tập, tương tác tích cực với các bạn trong tổ nhóm khi thực hiện nhiệm vụ học tập. - Năng lực thu thập thông tin liên quan đến văn bản *Tổng kiểm soát phương tiện giao thông* **2. Phẩm chất:** - Yêu nước: thích tìm hiểu, khám phá các phương tiện đi lại, vận chuyển . Giáo dục đạo đức, lối sống cho HS: Tôn trọng và thực hiện các quy định về an toàn giao thông	

		Ôn tập cuối học kì II	2	**1. Năng lực** **** Năng lực đặc thù:*** - Nhận biết được thông tin cơ bản của văn bản *Tổng kiểm soát phương tiện giao thông* – Nhận biết được tác dụng biểu đạt của một kiểu phương tiện phi ngôn ngữ trong một văn bản in hoặc văn bản điện tử. - Hiểu được các đặc sắc về nội dung và hình thức của văn bản theo thể loại. + Tìm hiểu thông tin cơ bản và thông tin chi tiết trong văn bản + Chỉ ra những biểu hiện cụ thể của cách triển khai ý tưởng và thông tin văn bản. + Chỉ ra các phương tiện phi ngôn ngữ và hiệu quả của việc sử dụng phương tiện ấy trong văn bản. + Nắm được những đặc điểm về hình thức nghệ thuật của văn bản thông tin. - Hiểu được các trường hợp vi phạm bị xử phạt, và các lỗi vi phạm phổ biến. - Đánh giá giá trị, ý nghĩa của những thông tin đó với thực tiễn đời sống. - Đảm bảo yêu cầu cần đạt từ bài 8-10 (Nghị luận, Vb thông tin, tùy bút, tản văn) - Biết vận dụng các kĩ năng tổng hợp của ba phân môn: Văn học – Tiếng việt – Làm văn để làm bài với các mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng (kiến thức về văn bản nghị luận, vb thông tin, tùy bút, tản văn; kiến thức về công dụng của từ Hán Việt, thuật ngữ - Đọc và xác định đúng yêu cầu của đề. - Cách Viết bài văn biểu cảm về con người hoặc sự việc. Viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống **** Năng lực chung:*** - Tự chủ và tự học: Tự quyết định cách giải quyết vấn đề học tập, tự	

				đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ. - Giao tiếp và hợp tác: Tăng cường khả năng trình bày, diễn đạt ý kiến, ý tưởng trước lớp, tổ nhóm hoc tập, tương tác tích cực với các bạn trong tổ nhóm khi thực hiện nhiệm vụ học tập. **2. Phẩm chất** - *Chăm chỉ*: Có ý thức ôn tập và làm bài tự giác, tích cực. - *Trách nhiệm*: Nghiêm túc, có tinh thần phê và tự phê, rút kinh nghiệm cho các bài KT sau. - *Trung thực*: Trung thực trong kiểm tra đánh giá.	
		Kiểm tra cuối học kì II	2	**1. Năng lực** **** Năng lực đặc thù*** - Đảm bảo yêu cầu cần đạt từ bài 8-10 (Nghị luận, VB thông tin, tùy bút, tản văn) - Biết vận dụng các kĩ năng tổng hợp của ba phân môn: Văn học – Tiếng việt – Làm văn để làm bài với các mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng (kiến thức về văn bản nghị luận, vb thông tin, tùy bút, tản văn; kiến thức về công dụng của từ Hán Việt, thuật ngữ - Đọc và xác định đúng yêu cầu của đề. - Cách Viết bài văn biểu cảm về con người hoặc sự việc. Viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống **** Năng lực chung:*** - Tự chủ và tự học: Tự quyết định cách giải quyết vấn đề học tập, tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ. **2. Phẩm chất** - *Chăm chỉ*: Có ý thức ôn tập và làm bài tự giác, tích cực. - *Trách nhiệm*: Nghiêm túc, có tinh thần phê và tự phê, rút kinh nghiệm cho các bài KT sau. - *Trung thực*: Trung thực trong kiểm tra đánh giá.	

		Thực hành tiếng Việt: Thuật ngữ	1	**1. Năng lực** *** Năng lực đặc thù** - Nhận biết, hiểu nghĩa đặc điểm chức năng của thuật ngữ: *** Năng lực chung** - Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tự quản bản thân, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác... **2. Phẩm chất:** - Chăm chỉ: HS có ý thức vận dụng bài học vào các tình huống, hoàn cảnh thực tế đời sống của bản thân. - Trách nhiệm: Làm chủ được bản thân trong quá trình học tập, có ý thức vận dụng kiến thức vào giao tiếp và tạo lập văn bản.	**2.1TC1a** **2.2TC1a** **4.2TC1a**
		Thực hành đọc hiểu: *Phương tiện vận chuyển của các dân tộc thiểu số Việt Nam ngày xưa. (Trần Bình)*	2	**1. Năng lực** *** Năng lực đặc thù** - Nhận biết được thông tin cơ bản của văn bản thông tin *Phương tiện vận chuyển của các dân tộc thiểu số Việt Nam ngày xưa*. - Hiểu được các đặc sắc về nội dung và hình thức của văn bản theo thể loại. + Tìm hiểu thông tin cơ bản và thông tin chi tiết trong văn bản: mục đích của văn bản và các nội dung trình bày trong văn bản làm sáng tỏ mục đích ấy; chỉ ra những biểu hiện cụ thể của cách triển khai ý tưởng và thông tin văn bản. Đánh giá giá trị, ý nghĩa của những thông tin đó với thực tiễn đời sống. + Nắm được những đặc điểm về hình thức nghệ thuật của văn bản thông tin: thông tin cơ bản, thông tin chi tiết, tài liệu tham khảo -Hiểu được sự đa dạng, phong phú và nét độc đáo về phương tiện vận chuyển của các dân tộc thiểu số, trân trọng giá trị truyền thống văn hóa của các dân tộc thiểu số trên đất nước *** Năng lực chung**	

				- Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tự quản bản thân, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác... **2. Phẩm chất:** - Yêu nước: thích tìm hiểu, khám phá các phương tiện đi lại, vận chuyển và tôn trọng các quy định về an toàn giao thông.	
		Viết: *Tóm tắt văn bản theo yêu cầu khác nhau về độ dài.* *- Văn bản tường trình.*	2	**1. Năng lực** *** Năng lực đặc thù:** ***** *Tóm tắt văn bản theo yêu cầu khác nhau về độ dài.* - Hiểu yêu cầu đối với một bài tóm tắt văn bản theo yêu cầu khác nhau về độ dài. - Xác định được mục đích viết bài tóm tắt văn bản theo yêu cầu khác nhau về độ dài. + Viết được bài tóm tắt văn bản theo yêu cầu khác nhau về độ dài **VB tường trình* - Hiểu khái niệm và xác định được các yêu cầu khi viết văn bản tường trình - Chỉ ra được cấu trúc của một văn bản tường trình. - Những nội dung trong từng phần của VB tường trình. - Viết được VB tường trình. *** Năng lực chung:** Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo **2. Phẩm chất** -Chăm chỉ: HS có ý thức tự giác, tích cực trong học tập. -Trách nhiệm: Làm chủ được bản thân trong quá trình học tập, có ý thức vận dụng kiến thức vào giao tiếp và tạo lập văn bản.	
		Nói và	2	**1. Năng lực**	

		nghe: *Nghe và tóm tắt ý chính của bài nói.*		*** Năng lực đặc thù** - Hiểu được định hướng chung của bài nói- nghe: nghe và tóm tắt ý chính của bài nói mà người khác trình bày. - Biết nghe và tóm tắt ý chính của bài nói *** Năng lực chung** - Năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác, năng lực tự quản bản thân, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy ngôn ngữ, tự học, hợp tác, năng lực tìm kiếm và xử lí thông tin. **2. Về phẩm chất:** - Chăm chỉ: HS có ý thức tự giác, tích cực trong học tập. -Trách nhiệm: Làm chủ được bản thân trong quá trình học tập, có ý thức vận dụng kiến thức vào học tập.	
		Trả bài kiểm tra cuối kì II	1	**1. Năng lực:** *** Năng lực đặc thù:** - Củng cố kiến thức và kĩ năng viết bài văn cho học sinh - Qua giờ trả bài củng cố kiến thức về các tác phẩm thơ, truyện, - Kiến thức tiếng việt tự rút ra được những ưu nhược điểm của bài viết để tìm cách phát huy, khắc phục. *** Năng lực chung:** - Năng lực tự chủ và tự học: Tìm kiếm thông tin, đọc sách giáo khoa. - Năng lực giao tiếp và hợp tác: + Thảo luận nhóm để thực hiện phiếu học tập, hợp tác giải quyết vấn đề để tìm hiểu về bài học. - Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Năng lực trình bày và trao đổi thông tin trước lớp. **2. Phẩm chất:** - Trách nhiệm: nghiêm túc học tập.	

				- Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống. - Trung thực: Tôn trọng lẽ phải, khách quan, công bằng trong nhận thức ứng xử, đấu tranh với các hành vi thiếu trung thực.	

2. Chuyên đề lựa chọn (đối với cấp THPT)

3. Kiểm tra, đánh giá

Hình thứcKTĐG (1)	**Thời gian (3)**	**Thời điểm (4)**	**Mục tiêu cần đạt (5)**	**Ghi chú (6)**
ĐK – giữa học kì1	90 phút	Tuần 9	**1. Năng lực** *** Năng lực đặc thù:** - Đảm bảo yêu cầu cần đạt từ bài 1-3. - Biết vận dụng các kĩ năng tổng hợp của ba phân môn: Văn học – Tiếng việt – Làm văn để làm bài với các mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng. - Đọc và xác định đúng yêu cầu của đề. - Phân tích, cảm thụ văn học. - Viết được bài văn hoàn chỉnh theo các bước. - Tự lập, tự tin, tự chủ. **** Năng lực chung:*** - Giải quyết vấn đề: HS vận dụng kiến thức, kĩ năng thực hiên nhiệm vụ học tập hiệu quả. **2. Phẩm chất**	35,36 Trắc nghiệm kết hợp với tự luận

			- *Chăm chỉ*: Có ý thức ôn tập và làm bài tự giác, tích cực. - *Trách nhiệm*: Nghiêm túc, có tinh thần phê và tự phê, rút kinh nghiệm cho các bài KT sau. - *Trung thực*: Trung thực trong kiểm tra đánh giá.	
ĐK – cuối học kì 1	90 phút	Tuần 17	**1. Năng lực** **** Năng lực đặc thù:*** - Đảm bảo yêu cầu cần đạt từ bài 1-5. - Biết vận dụng các kĩ năng tổng hợp của ba phân môn: Văn học – Tiếng việt – Làm văn để làm bài với các mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng. - Đọc và xác định đúng yêu cầu của đề. - Phân tích, cảm thụ văn học. - Viết được đoạn văn, bài văn hoàn chỉnh theo các bước. **** Năng lực chung:*** - Giải quyết vấn đề: HS vận dụng kiến thức, kĩ năng thực hiên nhiệm vụ học tập hiệu quả. **2. Phẩm chất** - *Chăm chỉ*: Có ý thức ôn tập và làm bài tự giác, tích cực. - *Trách nhiệm*: Nghiêm túc, có tinh thần phê và tự phê, rút kinh nghiệm cho các bài KT sau. - *Trung thực*: Trung thực trong kiểm tra đánh giá.	65,66 Tự luận
ĐK- giữa học kì2	90 phút	Tuần 26	**1. Năng lực** *** Năng lực đặc thù** - Đảm bảo yêu cầu cần đạt từ bài 6-8 (truyện, thơ, văn	101,102 Tự luận

			bản nghị luận) - Biết vận dụng các kĩ năng tổng hợp của ba phân môn: Văn học – Tiếng việt – Làm văn để làm bài với các mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng (kiến thức về văn bản truyện, thơ, văn bản nghị luận; kiến thức về câu, biện pháp tu từ, câu, đoạn văn nghị luận. - Đọc và xác định đúng yêu cầu của đề. - Phân tích, cảm thụ văn học. - Đọc hiểu thơ, truyện. - Viết được bài văn phân tích đặc điểm nhân vật trong truyện ngụ ngôn; đoạn văn ghi lại cảm xúc sau khi đọc bài thơ... **** Năng lực chung:*** - Giải quyết vấn đề: HS vận dụng kiến thức, kĩ năng thực hiên nhiệm vụ học tập hiệu quả. **2. Phẩm chất** - *Chăm chỉ*: Có ý thức ôn tập và làm bài tự giác, tích cực. - *Trách nhiệm*: Nghiêm túc, có tinh thần phê và tự phê, rút kinh nghiệm cho các bài KT sau. - *Trung thực*: Trung thực trong kiểm tra đánh giá.	
ĐK-cuốihọc kì 2	90 phút	Tuần 33	**1. Năng lực** **** Năng lực đặc thù*** - Đảm bảo yêu cầu cần đạt từ bài 8-10 (Nghị luận, VB thông tin, tùy bút, tản văn) - Biết vận dụng các kĩ năng tổng hợp của ba phân môn: Văn học – Tiếng việt – Làm văn để làm bài với các mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng (kiến thức về	131,132 Tự luận

			văn bản nghị luận, vb thông tin, tùy bút, tản văn; kiến thức về công dụng của từ Hán Việt, thuật ngữ - Đọc và xác định đúng yêu cầu của đề. - Cách Viết bài văn biểu cảm về con người hoặc sự việc. Viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống **** Năng lực chung:*** - Tự chủ và tự học: Tự quyết định cách giải quyết vấn đề học tập, tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ. **2. Phẩm chất** - *Chăm chỉ*: Có ý thức ôn tập và làm bài tự giác, tích cực. - *Trách nhiệm*: Nghiêm túc, có tinh thần phê và tự phê, rút kinh nghiệm cho các bài KT sau. - *Trung thực*: Trung thực trong kiểm tra đánh giá.	

III. Các nội dung khác:

- Ôn thi tuyển sinh THPT môn Ngữ văn.

Điền Xá, ngày 05 tháng 01 năm 2026

TỔ TRƯỞNG

Dương Thị Thắm

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

UBND XÃ ĐIỀN XÁ T. THANH HÓA
TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ ĐIỀN XÁ

Vũ Thị Oanh